Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN, — SỐ THỨ 2816 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ SÁU 6 AOUT 1926

# Trung Bắc Tân Văn

# 中北新聞

## MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 5391



**GIÁ MUA BÁO**

| | 1 năm | 6 tháng | 3 tháng | 1 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao. | 8$00 | 4$60 | 2$00 | 1$00 |
| Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp | 9.00 | 4.50 | 2.25 | |
| Ngoại-quốc. | 14.00 | 7.00 | 3.50 | |
| Các làng và các công-sở. | 10.00 | 5.00 | 2.50 | |

*Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.*
*Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.*

*Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur*
*61 63, Rue du Coton, Hanoi*

*Fondateur :* F. H. SCHNEIDER
*Directeur :* NGUYỄN-VĂN-VĨNH
*Rédacteur en chef :* PHẠM-HUY-LỤC
*Administrateur gérant :* NGUYỄN-V-LUẬN

*Adresse télégraphique :*
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150





**PUBLICITÉ**

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

*Prix moyens, dernière page :*

| | |
|---|---|
| *Une seule insertion.* | 0$80 le c/m |
| *Contrat annuel* | |
| *Par centimètre et par insertion.* | 0$18 le c/m |
| *Annonces judiciaires et légales.* | 1$50 le c/m |
| *Petites annonces classées.* | 0$20 la ligne |



# VẤN-ĐỀ NỮ-HỌC

Đàn-bà con gái ở nước ta bây giờ cũng đã đứng vào giữa cái trào lưu chung của thế-giới, cũng đã được theo chân nối gót với bạn quần thoa các nước mà hưởng cái cách sinh-hoạt về đường trí-thức, không khác gì cánh mày râu, chứ không còn phải chịu cái số phận hẩm-hiu như các bà các mẹ mình ngày xưa, bao nhiêu kiến-văn tư-tưởng chỉ giam buộc ở trong một cái vòng khuôn chật hẹp tự cửa buồng trở vào, ngoài việc bếp nước dưa tương là không được có chút gì học-thức nữa cả.

Mà đó chính là một điều đáng mừng cho bạn gái ta, lại vừa là một cái hi-vọng tốt cho cái tiền-đồ tiến-hóa của nước ta, vì trong một nước đàn bà con gái cũng chiếm đến một nửa số người; mà đã là người thì ai lại chẳng nên học; sự học tức là cái lưng-vốn quí giá nhất của người ta ở đời, dù đàn ông hay đàn-bà cũng vậy; người có học thì phẩm cách mới thêm cao, tính tình mới thêm tốt, cho đến cả nghề nghiệp nữa cũng mới thêm tinh. Nước có nhiều người học thì tiến-hóa mau, ít người học thì tiến-hóa chậm; người ta đặt một cái biểu so sánh các dân tộc văn-minh cùng giã-man; thường lấy số người biết chữ ít hay nhiều làm tỉ-lệ cao-thấp là thế; nếu trong một nước mà đến một nửa số người thất học; thì chẳng đã là cái nước giã-man mất một nửa rồi ư? huống còn một nửa số người là những đàn ông con trai kia lại chưa chắc đã toàn được học cả; tức như ở nước mình bây giờ, nói ngay trong bọn đàn ông con trai, mười người cũng chưa chắc đã được một người biết chữ, mà đàn-bà con gái lại không ai có học nữa, thì cái trình độ văn-minh lại thấp tới tận bậc nào! Cho nên có học có hay, học để rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thu nhặt lấy cái trí-thức ở đời, sự học cần cho đàn ông con trai thế nào, thì cũng cần cho đàn-bà con gái như vậy. Ở thời đại phong-hội mở mang, chân-lý rõ-rệt này, dù người cầu-hủ đến đâu cũng không dám nói đàn-bà con gái không nên học, hay không cần phải học nữa.

Song, gọi là học có phải chỉ đọc được sách, viết được chữ, nói được tiếng Tây, thêu được cái khăn mù-soa, đan được cái áo đăng-ten, giỏi nữa cho đến choán được cái bằng kia bằng nọ là tuyệt-phẩm sự học của đàn bà con gái rồi đâu. Như trên kia đã nói, học để mà rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thu nhặt lấy cái trí-thức ở đời. Vậy thử hỏi cái tư-cách làm người của một người đàn bà thế nào? chẳng phải là những công việc thờ cha kính mẹ giúp chồng dạy con, tề-gia nội-trợ cho chồng được yên tâm nội-cố mà kiến công lập nghiệp, vùng vẫy bốn phương đư? Cái tư cách đủ để mà làm trọn vẹn những công việc ấy là cái lòng hiếu thảo, cái đức kiên-trinh, cái tính vui vẻ hiền hòa, cái nết siêng năng thu vén, gọi là học chính là học cho thành được cái tư-cách như thế đấy. Ngoài cái tư-cách làm người đó lại còn phải có cái trí-thức ở đời; gặp phải cái thì buổi cạnh-tranh, cái gánh việc nước việc nhà, thân bồ liễu cũng phải cùng với bạn tang-bồng chung một phần xốc-vác; ngày xưa thì canh-cửi, tằm tang buôn thúng bán mẹt cũng đủ duy-trì gia-đạo, giúp chồng nuôi con, đến ngày nay thì cái thường-thức về công-nghệ thương-nghiệp phải có nghiên-cứu, có kinh-nghiệm, biết cách tổ-chức, hiểu phép quản-lý mới mong được chót-lọt chu toàn; ngày xưa thì giao-thông ít-ỏi, không cần phải nghe lắm biết nhiều sinh-hoạt giản-đơn, không cần phải đồng lao cộng-tác, đến ngày nay thì thế-biến thiên-hình vạn-trạng, phải am-thục tình-thế các nước khác, xem xét công chuyện xẩy tới hàng ngày, mới liệu đường xoay xỏa việc mình cho ổn đáng được, lại phải biết hợp quần, có đoàn-thể, mới góp của nên giàu, góp người nên mạnh mà chen vai thích cánh được cùng người; ấy cái trí-thức ở đời như thế, đàn bà cũng như đàn ông, cũng cần phải có mới được; gọi là học chính lại là học cho đủ những cái trí-thức ấy vậy.

Ta cứ thường nghĩ lấy làm lạ: các bà các mẹ ta ngày xưa không hề có cắp sách đi trường mà cũng lắm bà nên được những bậc hiền-thê từ mẫu, danh tiếng vẻ-vang; nhưng xét kỹ thì biết cái học của các bà tuy không có cắp sách đi trường, mà những câu nữ-huấn nữ-tắc đã in sâu vào óc từ lúc lọt lòng ra, những cách làm ăn buôn bán đã nghe quen miệng, tập quen tay của bác mẹ cô dì đêm ngày chỉ bảo, cũng có phần thiết-tha đằm-thắm hơn là giảng một quyển sách, đọc một bài văn, cái lời chê khen, giọng mỉa mai ở chốn xóm làng, kẻ này trông kẻ khác, người nọ e người kia, một tiếng phẩm-bình lại có phần xấu gấp mấy cái nhục hổng thi hay vinh gấp mấy cái bằng tốt-nghiệp; nói cho đúng thì các bà các mẹ mình trước cũng là nhờ về sự học — sự học thuộc về gia-đình giáo-dục và xã-hội giáo-dục — mà có được cái tư-cách làm người và cái trí-thức ở đời.

Sự học của đàn bà con gái ở nước ta bây giờ tưởng cũng cứ nên lấy cái học của các bà các mẹ mình ngày xưa làm gốc, duy đối với thời-đại nay thì như thế chưa được hoàn-toàn lắm; ta lại lấy cái học ở nhà trường làm cái học bổ khuyết thêm, thì cái kết quả của nữ-học mình việc gì đến nỗi nảy ra có những chuyện văn-minh lố, tự-do càn, bình-đẳng hỗn, duy tân bậy như những chuyện thường ngày xẩy ra trên cửa miệng người ta nói, mà những bậc hiền phụ thục-nữ trong nước, đến nỗi phải than thở hiếm người du!

T.

# Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 3 Août 1926*

### Việc nước Pháp

*Tại nguyên lão nghị-viện*

[illegible] viện vì muốn cho chóng việc, đã ưng chuẩn tất cả bản dự-án tài-chánh.

*Quỹ riêng về việc hoàn trái*

Ngày 10 Août, hai nghị-viện sẽ họp để xét bản điều lệ quỹ riêng về việc hoàn-trái của tòa nội-các sẽ đệ trình ngày mai, để cho bản điều-lệ ấy có cái tính cách một bản luật pháp-hiến; theo như bản dự-án của chánh-phủ, thì quỹ ấy sẽ trở nên một công sở, có tư-cách pháp nhân, và được quyền tự-trị về đường tài-chính; công sở ấy sẽ trở nên một công sở có tư-cách pháp-nhân, và được quyền tự-trị về đường tài-chánh; công sở ấy sẽ do một hội-đồng quản-trị có 20 hội-viên, và một hội-đồng chuyên-môn quản-lý. Hội-đồng quản-trị tức là một hội-đồng tài-chánh coi riêng về việc hoàn-trái; hội đồng chuyên-môn thì coi về việc mua, làm, và bán thuốc lá; ngoại-giả còn một hội-đồng tư-vấn có 25 viên. Cái số ngân đơn của quỹ ấy sẽ hạn chế cho bằng số giấy bạc lưu-thông ngày nay, là 49 nghìn triệu, mà phải trừ bao một số bằng 6% Quỹ ấy sẽ thu tiền bán thuốc lá, tiền thuế di sản, tiền thuế mới 7% về việc thuyên chuyển nhà đất, và cửa hàng, và số tiền tự ý trợ quyên; quỹ ấy được phép phát-hành các trái đơn bảo đảm bằng số tiền thu-nhập về thuốc lá.

*Quốc vương xứ Maroc*

Quốc-vương xứ Maroc khởi-hành ở Paris sáng hôm nay, và sẽ xuống tàu ở Paris.

*Tại hội-đồng bồi thường*

Ông Poincaré đã cử ông Henri Simon, là chánh hội-đồng tài-chánh ở thứ-dân nghị viện nhận chức chánh hội-đồng bồi-thường, nhưng M. Henri Simon không nhận lời.

*Ông Herriot với hội-đồng thành-phố Lyon*

Ông Herriot có tỏ ý với hội-đồng thành-phố Lyon rằng ông muốn bày tỏ mọi lẽ về cái chánh-sách của ông, cùng những cớ làm sao ông dự vào tòa nội-các Poincaré. Những ông hội-viên về đảng xã-hội hiện chiếm thắng số ở hội-đồng, có quyết nghị rằng các kỳ hội-đồng không có can thiệp đến việc thành-phố, thì các ông hội-viên ấy không dự.

*Một nhà chiếm-khôi trong nghề đánh quần*

Mlle Lenglen đã ký hợp-đồng đi đánh quần tennis bốn tháng ở Hoa-kỳ cho thiên-hạ xem. Về việc ấy Mlle Lenglen được 100.000 dollars, như vậy thì Mlle Lenglen mất cái chức là người đánh quần chơi, ngày 22 Septembre sẽ khởi-hành.

### Việc ở Maroc

Ở Tétouan có tin rằng quân Tây-ban-nha đánh địch quân để chiếm lấy địa hạt dân Beni-Issen, và tảo trừ các châu Djeballas được thắng lợi.

### Việc nước Anh

Tại hạ nghị-viện nước Anh, M. Chamberlain có tuyên bố rằng nước Anh và nước Ý có ý muốn chiếm quyền ở Abyssinie là một việc đáng buồn cười. Ông nói chính phủ Anh không có cấp khí giới cho nước Thổ, nhưng lại có nói rằng các cửa hàng buôn nước Anh có quyền tự do bán khí giới cho chánh phủ Angora.

### Việc nước Trung-hoa

Đại đinh của binh gia Phụng-thiên đã dọn ở Thiên-tân đến Bắc-kinh.

Hai ngày hôm nay, đại bác bắn dữ dội vào các đồn ở tại Nam-khẩu, song các đồn ấy xem chừng kiên cố lắm.

### Việc nước Nhật bản

Các đại biểu Trung và Nhật ở cuộc hội nghị Á-tế-á liên-hiệp có điều hội đồng nước Nhật không ưng bản giao ước liên hiệp các chủng tộc Á-đông.

Ở Nhật-bản nóng dữ dội, 50 năm nay không bao giờ giời nóng thế, 66 người học sinh bị cảm nắng ở Chiba, ngựa đi các phố xá ở Tokio nhiều con bị chết nắng.

(Indopacifi)

# Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi muốn mua một khẩu súng đi săn và một thanh-kiếm vậy thì lệ xin thế nào và xin ở đâu, xin quí báo làm ơn chỉ bảo cho tôi biết.

LỜI ĐÁP. — Việc xin phép dùng súng đi săn thế nào, bản báo đã nhiều lần giải-đáp rồi, tưởng không nên đăng lại nữa. Ông cứ xem ở mục này trong số báo ngày 19 và 20 juillet thì rõ.

Còn như dùng kiếm thì cũng phải xin phép như dùng súng. Trong số báo ngày 7 juillet 1926 cũng có một ông hỏi về việc này, nhưng bản-quán có nói là mua kiếm không phải xin phép thì không đúng. Nay nhân ông hỏi việc ấy mà tra lại mới rõ là cũng phải xin phép như là dùng súng, vậy nhân thể xin cải-chính như sau này.

Điều thứ 14 chỉ dụ quan Giám-quốc ngày 21 avril 1918 qui-định về việc dùng khí-giới và thuốc-đạn ở Đông-dương có nói rằng: «Phàm người bản xứ, người Á-đông theo luật như người bản xứ, hay là người Á-đông ngoại-quốc đều bị cấm không *được mang, được giữ, được dùng* các binh-khí và thuốc đạn hoặc là các khí-giới thuộc về hạng *bạch-đao, binh-đao* (armes blanches) và các khí-giới giấu kín được.

Song mấy hạng người bản-xứ như là công-chức, kỳ-hào hay là những người do dân công cử... thì có thể đặc cách được cấp giấy phép dùng các binh khí thuộc hạng trên ấy mà không phải mất tiền».

Vậy cứ như chỉ-dụ trên ấy thì dùng kiếm cũng phải có giấy phép mới được.

Ph. h.-L.

# VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

| | |
|---|---|
| 7 giờ | 28 độ |
| 15 giờ | 30 độ |

**Giá thóc gạo :**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | | 11$20 |
| — nhì, | — | 10 30 |
| — ba, | — | 9 60 |
| Thóc hạng nhất; | — | 5 90 |
| Bắp ngô | — — | 4 85 |

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Août 1926, giá bạc ở khu Nhà-nước định là 20 f. 60.

**Thị giá quốc trái:**

*Ngày 27 Juillet 1926*

| | | | |
|---|---|---|---|
| 3 %. | hoàn dần | | 60 f.65 |
| 3 ½ %. | hoàn dần | | 85 f.40 |
| 4 %. | vĩnh viễn | 1917 | 45 f.75 |
| 4 %. | » | 1918 | 44 f 40 |
| 6 %. | » | 1920 | 62 f 95 |
| 5 %. | hoàn dần | 1920 | 71 f.00 |
| 4 %. | | 1925 | 98 f.00 |

*Ngày 4 Août 1926*

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | vĩnh-viễn | 5[illegible] f.25 |
| 5 %. | 1915-1916 | 54 f.75 |

**Quan Thống-soái Audlauer vô Saigon.** — Hồi 6 giờ sáng hôm qua, quan Thống soái Audlauer đã ở Hanoi đo đường bộ vô Saigon. Ngài đi thanh-tra các đồn binh suốt dọc đường. Quan Thống-soái vô Saigon chuyến này để dự kỳ Hội-đồng Phòng-vệ Đông-Pháp sẽ họp nay mai (?), và để để trình quan Toàn-quyền bản dự-thảo nghị-định về việc cho tính lương bổng các ngạch quan binh theo giá bạc 12 f 50.

Có lẽ quan Thống-soái còn ở trong Saigon cho tới cuối tháng septembre mới ra Bắc, để đi thanh tra các đồn binh trong Nam-kỳ và để đợi tiễn quan Toàn quyền Varenne về Pháp đã.

**Bến đò Trèm.** — Tuy nước đã xuống mà bến đò Trèm đi lại hãy còn khó lắm. Nhà nước định đem tàu thủy để dùng vào việc chở hành-khách sang ngang tại đó. Ngày hôm kia đã dùng thử thì từ hữu ngạn sang tả ngạn hết 18 phút và tả ngạn sang hữu ngạn hết 32 phút. Song tàu có tàu ấy đòi mỗi ngày những 180 đồng, cho nên Nhà-nước còn lưỡng lự chưa muốn thuê.

**Tòa án cai trị.** — Tòa án cai-trị lẽ ra họp sáng hôm qua, thứ tư 4 août 1926 tại tòa Thượng-thẩm, thì nay lại hoãn lại đến thứ tư 18 août mới họp.

**Chức chánh-đốc-học Trung-kỳ.** — M. Suragne giáo học hạng nhất ngạch giáo học cử nhân mới hết hạn nghỉ sang, nay bổ quyền chánh-đốc-học Trung-kỳ trong khi M Dé étie về nghỉ vắng.

**Phòng thương mại Saigon.** — Các khoản chi tiêu thường của phòng thương mại Saigon thì nay lấy vào khoản ngoại phụ ở thuế môn-bài.

Số ngoại phụ ấy mỗi năm bao nhiêu thì do nghị định quan Thống-đốc Nam-kỳ định từ trước khi làm sổ dự toán phòng thương-mại. Hai hạng môn bài cuối cùng thì được miễn khoản ngoại phụ.

Nếu phòng thương-mại Saigon có việc chi tiêu bất thường thì có thể được vay vào kho của sổ dự-toán chung, hoặc sổ dự toán riêng của Nam-kỳ.

**Ngạch học chính.** — M. Cao-văn-Thuật, giáo học hạng tám ở Nam định nay đổi đi Lai-châu.

M. Bùi-văn-Kiều, giáo học hạng tám ở Hành thiện, nay đổi đi Quan-liêu.

M. Lê-quang-Trinh, giáo học thì sai tại khu Nam Hanoi, nay đổi đi trường Đông-khê (Cao-bằng).

M. Lưu-văn-Gia, làm phụ biện ở khu Nam Hanoi, nay đổi đi trường Bảo-hà (Yên-bái)

M. Phạm-thúc-Lâm, giáo học thì sai tập sự ở Hành-thiện, nay đổi đi trường Mường-cang (Yên-bái).

**Thăng thưởng trong ngạch Công-chính.** — (*Tiếp theo*)

Thăng thư-ký hạng nhất:

MM. Phạm ngọc-Toàn, Trịnh-văn-Tsang, Trần-như-Mỹ tức Thai, Ng-v-Hợp, Nguyễn-nhật-Tân tức Can, Phạm-văn Du.

Thăng thư-ký hạng nhì:

MM. Trần-hữu-Phước, Đặng-văn-Thơm, Ng-sĩ-Bao, Trần-xuân-Lượng, Hoàng-đình-Ái, Vũ-hàng-Cương, Hoàng xuân-Hữu, Trịnh-đình Giang.

Thăng thư-ký hạng ba:

MM. Ng-v-Ty, Huỳnh-v-Tuy, Phạm-văn-Long, Lê-hữu-Vy, Ng-tuân Y quán Meo, Trần-hữu-Tiến, Đặng-v-Trụ, Trần-v-Khương, Ng-v-Minh tức Tuệ.

Thăng thư-ký hạng tư:

MM. Trịnh-v-Hưng, Lê-huy-Chúc, Đào-trọng-Linh, Cao-đắc-Phụng, Trần-trọng Phan, Vũ bá Kỳ, Ng-văn-Lanh, Ng-hữu Hiệp, Bá-ngọc Phong.

Thăng thư-ký hạng năm:

MM. Vũ-đình-Cốc, Bùi-huy-Lan, Ng-v Roanh tức Cương, Ng-đình-Liên, Nguy-hữu-Tri, Huỳnh-công-Huệ tức Phu, Vũ gia-Tương, Ng-đăng-Lộc.

*Ban hội-họa*

Thăng hội-họa thượng hạng hạng nhất:

M. [illegible]

M. Ngô-đình-Thục.

Thăng hội-họa thượng hạng hạng ba:

MM. Lê-trọng-Liên, Nguyễn-hữu-Da.

Thăng hội-họa thượng hạng hạng tư:

MM. Ngô đình-Vinh, Ng-khoa-Ngọ, Nguyễn-v Oanh.

Thăng hội họa hạng nhất:

MM. Trần-xuân-Công, Đỗ-mại Phúc.

Thăng hội họa hạng nhì:

MM. Phương-đình-Hao, Nguyễn-hữu Y.

Thăng hội họa hạng ba:

MM. Bùi-huy-Lâm, Lê-văn-Khuê.

Thăng hội họa hạng tư:

MM. Ng-văn-Diên, Ng.-văn-Nhung, Phạm-đình-Toan.

Thăng hội họa hạng năm:

MM. Ng.-văn Lịnh, Ng quang-Bình.

*Ban thư-ký hỏa xa*

Thăng thư ký hạng tư:

MM. Huỳnh-đắc Du, Lê-văn-Chiêu, Trịnh-văn-Liên, Ng v-Ta, Đinh-văn-Chúc, Ng-văn-Liên, Phạm-v Hiệp.

Thăng thư-ký hạng năm:

MM. Trần-v-Chan, Nguyễn-Trung, Tôn-thất-Chương, Bùi-viết-Nhan, Vũ-đan-Quế, Ng-đình-Nguyên, Lê duc-Nam, Đỗ-Thụy, Phạm-hữu Quế, Vũ-văn-Vong, Cao duy-Tư, Ng-văn-Lạc, Lê-cao Quyên, Nguyễn-v-Viên, Trần-văn-Lan, Phạm-văn-Quế, Ngô-trọng-Nham, Ng văn-Dang.

**Sở hưu bổng.** — Các viên-chức có tên sau này, tại sở hưu bổng đều được thăng kể từ ngày 1er juillet 1926 trở đi:

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì:

MM. Đinh-văn-Nghiêm, Ng-trọng-Tang.

Thăng thư ký hạng nhất:

M. Nguyễn-văn-Cao.

Thăng thư-ký hạng nhì:

M. Đỗ-Phương.

Thăng thư ký hạng ba:

MM. Nguyễn-văn-Khoát, Hà-quang-Liên, Ng-đức-Nhuận.

Thăng tây-phái thượng hạng hạng nhì:

M. Lê-văn-Nhân.

**Xét mấy cái án mạng ở Bắc ninh.** — Độ trước trong báo này có đăng tin một người phu xe ở Đáp-cầu bị hai người lính Tây đội Lê-giương giết chết và ít lâu nữa lại đăng tin một người bồi chết ở dưới giếng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



Nay sẽ mặt-thám lại phải người sang bên ấy xét lại, vì sẽ như tin đồn thì người bởi chết ở dưới giống không phải là ngã mà bị người vứt xuống. Thực hư thế nào nay mai sẽ biết đích xác.

**Tin nước.** — Nước vẫn xuống.

Mực nước sáng Hồng-hà ở Hanoi hồi 6 g ở chiều qua đo được 10 m. 08.

6 giờ sáng nay đo được 9 m 88, vậy là suốt đêm qua 4 août, nước xuống được 20 phân tây.

Sáng qua quan Sứ Bắc ninh và M. Auphelle ký-sư sở hộ tuỷ có đến thăm chỗ vỡ ở Gia-lâm để liệu công việc hợp-long các chỗ vỡ.

Chỗ vỡ Ái-mộ hiện dân phu đương hợp-long rất.

Nay lại định hợp long cả chỗ vỡ thứ ba ở Lâm-du nữa.

* * *

Con đường số 11 từ Trung-hà đi Hưng-hóa nay không đi lại được. Chỗ km 4 đường bị trôi mất đến 6 m, nước sâu tới 1 m 50.

**Ngạch khán-hộ.** — M. Ngô-văn-Tân, khán-hộ thường hạng tư ở Yên-bái, nay được phép nghỉ 15 ngày.

**Ngạch thừa-phái.** — M. Lê huy-Lộc, thừa-phái phủ Xuân-trường (Nam-định), được phép nghỉ 29 ngày.

**Việc sinh, tử, giá thú.** — Trong suốt tháng juillet vừa qua, số sinh, tử, giá thú ở thành-phố Hà-nội như sau này:

| | |
|---|---|
| Sinh : | 348 người |
| Tử : | 428 » |
| Giá thú : | 5 » |

So số sinh với số tử thì trong tháng juillet vừa qua, số tử thặng hơn số sinh là 80 người.


CHÁN ĐÀN-BÀ

Phần nhiều người ở đời lắm khi thường vẫn nói « Chán Đàn-Bà » là những lúc tức-bực vì nỗi Đàn-Bà, mà nào chán có tránh khỏi được dứt hẳn đâu? Muốn biết cớ làm sao? Xin quá bộ đến rạp Cinéma Palace Hanoi sẽ rõ chuyện đầu đuôi.

Phim ảnh hài-kịch này bầy-tỏ lắm đoạn tức cười và lại nhiều nỗi bực-giận sự tức cười, bực-giận ở trong chuyện này chẳng qua chỉ nào-động lòng người xem, trong một vài tiếng đồng-hồ lúc Chuyện Chán Đàn-Bà này chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 28 Juillet đến thứ ba 3 Août 1926.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3003

Hoa Đào Trước Gió

(HẠN-TRUNG TINH NỮ-LANG)

*(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)*

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. ĐỖI-XUÂN-NGỌC

» *Trang-Bắc Tân-Văn, Hanoi.* 5.35


**Mất trộm.** — *Trương-văn-Sanh* làm bếp và *Phạm-văn-Lâm* làm bồi cho M. Aubry ở số 84 đường Rialan bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo và đồ đạc đáng giá 45 đồng tất cả.

**Sao lắm trẻ lạc thế?** — Thị Điền lên 10 tuổi, bị lạc đi lang thang ở đường, đưa đến sở Cẩm hàng Trống thì nay đã giao trả cho bà nó tên là Ng-thị Chương 50 tuổi ở phố Sinh-từ nhà số 58.

Còn một con bé tên là Tỳ Con lên 7 tuổi đi lang thang ở ngoài đường thì đã đưa về sở Cẩm.

Lại một con bé lên 10 tuổi là thị Điểm, người tỉnh Hanam bị lạc thì đã đưa đến sở Cẩm.

**Nạn xe cộ.** — Ngày hôm 4 vào hồi 2 giờ rưỡi Trần-văn-Hợi 22 tuổi làm bồi, đi xe đạp đến phố hàng Điệu thì đụng phải cái xe đạp của Phạm-văn-Đạm 18 tuổi làm bếp, may người không can chi.

**Bóp lột của phụ xe.** — Tối vừa rồi, một người lính đa đen, chưa bỉết tên là gì, đi chơi mất, nhảy lên một chiếc xe kéo, đọc đường xe kéo đi vòng quanh vòng quản mãi đến mấy giờ đồng hồ, khi tới chỗ ngõ hẻm kia, hắn nhảy xuống, đánh người phu xe kéo rồi lột của người ta mất 0 $ 80 là số tiền kéo xe suốt ngày mới được, rồi chạy mất. Người phu xe đã đến trình cảm hiện nay vẫn truy xét cho ra tên lính bất lương ấy.


*Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:*

*CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.*

*L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.*

*ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.*

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.* 3001

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định mới ban hành ngày 11 Juillet 1926 của Chính-Phủ Bảo-hộ về việc:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0 $ 15

Tiền cước thường . . 0, 05

Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

*61-63, Rue du Colon*

HANOI

5701

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được Lão biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt qui-ông nào mua thì gửi tiền cho; bổ không có tiền xin thác giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tháng hoặc mồng một tháng tây trở đi cho con


## Tin sau cùng

*Ngày 4 Août 1926*

**Tòa một các tại nguyên-lão nghị viện**

Nguyên lão nghị viện đã bỏ 250 về đối với 13 về ưng chuẩn bản dự án tài-chánh của tòa nội-các.

**Tại thứ dân nghị-viện**

Ông Painlevé có trần thuyết mọi lẽ với ban tài-chánh tại thứ dân nghị viện, đang xin ban ấy ưng chuẩn nguyên cả bản dự án luật-pháp về việc đặt một sở quốc dân coi về việc buôn thuốc lá.

*(Indopacifi)*

### TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

**Trên sông Hồng-hà**

| | 4 Août hồi 6 giờ | 5 Août hồi 6 giờ |
|---|---|---|
| Lao-kay | 78.59 | 78.44 | 78.29 |
| Yên-báy | 29.31 | 29.36 | 29.36 |
| Việt-trì | 14.20 | 14.10 | 13.90 |
| Hanoi | 10.27 | 10.08 | 9.88 |
| Van-yên | 10.85 | 10 85 | 9.75 |
| Hòa-bình | 7.46 | 7 46 | 7.46 |
| Tuyên-quang | 6 50 | 6.00 | 5.50 |
| Phú-đoan | 21.88 | 21.78 | 21.63 |
| Phú Yên-bình | 1 30 | 1.00 | 0.70 |

Nước vẫn xuống.

**Trên sông Thái-bình**

| | 4 Août hồi 6 giờ | 5 Août hồi 6 giờ |
|---|---|---|
| Thái-nguyên | 20.00 | 21.27 |
| Lâm | 4.00 | 4.30 |
| Phả-lạng-thương | 4.35 | 4.35 |
| Đáp-cầu | 4.74 | 4.70 |
| Phả-lại | 4.01 | 3.96 |

## VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

**Tin tàu Bảo-an.** — Số báo ngày chủ nhật vừa rồi các báo Tây, Nam đều đăng tin tàu *Bảo-An* bị đắm trong khi đi từ Nam-định đến Ha p ong, đó là một tin phao đồn không đích thực, nay hỏi ra thì tàu ấy không việc gì cả và hiện nay đương đậu tại Haiphong.

**Gạo, ngô tải sang Pháp.** — Chuyến tàu *Chantilly* chạy sang Pháp nay mai, [illegible] tấn gạo Bắc-kỳ và 500 tấn ngô sang Pháp. Lần này là lần thứ ba tải nhiều gạo Bắc-kỳ sang Pháp như thế.

**Tại tòa Đốc-lý.** — M. Lê-Bưng thư-ký thượng hạng hạng nhất, ở tòa Đốc-lý, nay được phép nghỉ 6 tháng, lĩnh nửa lương.

NAM-ĐỊNH

**Lại hát cải-lương.** — Nam-thành ta ít lâu nay hình như đã thành ra một cái « sân-khấu » để diễn kịch cải-lương vậy. Nhưng nào có ra hồn cải-lương! Mới độ nào biết bao nhiêu người phải học mình vì trót đến làm buổi hát cải-lương cần một bọn « thất nghiệp » nào xuống diễn. Bây giờ lại thấy một bọn tự xưng là tài-tử ở đâu « mò » đến, cổ-động rầm-rĩ, để bà con mình đến xem hát cải-lương.

Cứ xem giấy cáo-bạch của họ thì tưởng như thánh, như thần. Bảo « khi sinh » vì nghề diễn-kịch, nào soạn kịch theo lối Molière, Racine, Corneille. Song lý thực, lại cũng là một bọn *vô-nghệ-nghiệp* « mò » đến tỉnh ta để kiếm ăn đó thôi!

Bọn họ trước đã diễn ở thành phố kia một tối, nói để giúp cho một hội nhà đó. Vì việc ngẫu-hứng nên nhiều người đến xem, và số tiền thu được cũng khá. Nhưng nghe đâu mấy tiền thu được ấy, các « tài-tử » chia tây nhau hỏ tái gần hết.

Lại còn khi ra trò trên sân-khấu, họ làm bộ-điệu rất khiếm-nhã. Thí dụ: một tài-tử đóng vai Cậu-ấm chim gái, mà cái mặt xuống tận sân khấu, để nhìn người lên ông quản mặt vai đào. Vì bọ làm chương mắt như thế, nên nhiều người bỏ đi ra về, mang theo sự bực mình rằng, mất mình đã trông thấy những điều không đáng trông.

Bảy chính bọn tài tử ấy sắp ra « khoe tài » với bà con Nam-thành ở trên sân khấu, vậy bà con ta cố phải mang mau đến lấy vé trước đi kẻo hết chỗ, rồi lại tiếc không được xem các « ngón » hay của các tài-tử « hi-sinh » về nghề diễn-kịch!!

Bạch-vân lại cáo

HÀ-ĐÔNG

**Lời cảm ơn.** — Việc [illegible] phụ-phụ chúng tôi tá-trần, các ông, các quan, các ông, các bà thân-hữu có lòng thương yêu gửi g ấy chia buồn, đưa đỏ phúng-lễ, chúng tôi lấy làm cảm-động. Vậy xin có lời bái tạ, và trong khi tang sự có điều gì sơ-suất, xin các ngài lượng thứ cho.

Cẩ-tử: Phạm-đình-Diễm tức Khương sơn
Phạm-đình-Sỹ,
Phạm-đình-Sở,
Phạm-đình-Tỵ.

PHỦ-LÝ

**Cuối vô thất cổ.** — Việc án mạng ở Dự-trung mà bản quán đã đăng trong số báo hôm chủ nhật 31 juillet mới rồi, thì nay được tin rằng, hồn hôm 30 juillet, nhà thương khám nghiệm tử thi đã rõ là chết vì thắt cổ thật, chứ không phải tình nghi, như tin đã đăng trước, mà sống không gỡ đi Hanoi xét nghiệm gì cả.

Việc đó năm nay. — Năm nay đã hạt Hà-nam ai ai cũng chắc là mười phần không khỏi vỡ, vì thấy hơn 30 kilomètres đê, nơi thì thấm lậu, nơi thì sụt lún, có nơi đắp con chạch cao đến trước rười tây mà nước vẫn [illegible] được. Thôi! dân Hà-nam lại bị cái nạn ruộng ngập nhà trôi, trâu tơi bò chết, nhiều người ngã làng chỉ chực chạy, tiếng than vẫn khóc khắp chợ đầy đường.

Nhưng các quan có trách nhiệm không ngã lòng, không rã rời, suốt mười mấy ngày giời, không có ngày đêm, không kỳ mưa nắng, không mệt lão nào là lão không có mặt ở trên đê. Lại được quan toàn-phủ nhiệt thành nghĩa vụ để xem biết ngần cảm tổng lý và lính trạng, không được đánh đập ai. (Không như năm nào đây mà ông nào đấy, nhân lúc nước to đê ngã, lại gửi cái thẻ đoạn đánh lấy tiền, làm cho dân phu rất điên đảng). Bởi vậy cho nên dân phu tổng lý, ai nấy vui lòng hết sức, quên cả nhọc nhằn rồi mà chuyển ngay thành ra. Hiện nay thì nước đã xuống mà bao nhiêu quãng đê sát lở, đều đã bồi đắp cẩ lại tử, không còn chỗ nào quan ngại nữa. Hôm kia quan công-sứ và quan toàn-phủ đã ở đê về.

UỐNG-BI

**Việc mất trộm ở sở than.** — Hiện nay đã có mấy viên thanh tra mật thám xuống Uông-bí để xét hỏi về việc mất trộm 575 đồng ở Sở than hôm thứ bảy vừa rồi.

CAO BẰNG

Cuộc tự ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Bảo-công-Cảnh, ir firmier chef 48f, Fourmashat, l'eutenant 3e T. Tois 162f 50. Comité des fêtes de Soc-giang 225f. Nông-hữu Gi, gardien de caisse de Trésorer'e 25f.

Officiers, sous officiers, caporaux & soldats du détachement de 4e bataillon du 8e étranger 7113f 35. Cộng 7968f.85. Số quyên trước 15697f.00. Tổng cộng 23665f 85.

BẮC-KẠN

Cuộc tự ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Terreat, surveillant des T. P. 500f. Ayral, employé aux mines Chợ-đồn 500f. Nguyễn-văn-Đạt, tri-châu 21f50. Hoàng-v-Chung secrétaire des Résidences 20f. Hà-sĩ Bệ 20f, Ng-đ-tương-Ngữ 10 f, Phạm-v-Yên 10f; Vũ-hữu-Dao, lecirc des Résidences 21f 60, Pa-gia-Định, greffier 21f 50. Trương-văn-Long, débitant d'alcool & d'opium 100f. Personnel indigène du cabinet du quan an 255f.87, châu Chợ-đồn 556f.25, châu Cạn-rẽ 1895f.07, châu Bạch-thông 1553f 05.

LAO-KAY

Cuộc tự-ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Bontemps, agent Cie du Yunnan 100f. Vincensini J. adjudant 345f. Chiarelli, sergeant fourrier 23f. Lallemant 230f; Lou-tchen-Tsay, lý trưởng 16f. Leang-kao-Thon, phó-lý 27f. Leou tien-Yen, chef de congrégation 46f. Interprètes Moniteurs, postiers (Pha-long) 138f. Armand, lieutenant 466f.90. Rossi, sergeant 175f03. Delauzun, sergeant 175f03. Sous officiers, caporaux & tirailleurs Annamites 12e C/e T. T. 1126f01. Sous-officiers, caporaux et tirailleurs Annamites 1er régiment T. T. 169f25. Bouquet, capitaine 8 5f. Cheng-ky, chef de congrégation 115f Khan-ky 23f. Siao-binh 23f. Hồ-nhi-Kỳ 23f Ung-vạn-Ky 11f.50. Si-quay 23f. Lu-nh-va-Pan 23f Trinh-pao-Sanc 23f. Lai-nam-Sanc 23f. Ferme de jen 46f. Seu-sao-Ky 11f.5). Trần-tạo-Cam 21f. Ng-hữu-Chân, secrétaire 27f.50. Hoàng-huy-Khôi, secrétaire 13f.75. Perier, Travaux publics 100f Cộng 4824f.47


Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sô-Kỳ THANH-HOA)

*Soạn-giả:* E. VAYRAC

*Dịch-giả:* NGUYỄN-VĂN-VINH

Yên chất Tây và chất Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1 . 00

*Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gởi*

*Recommandé: 0 $ 30 thêm 2 $ 00*

*nếu 2 $ 30 thêm 1 $ 00*

TÂN TẠP BẢN-QUÁN


## VIỆC TRUNG-KỲ

BUẾ

**Qui trình quan viên định Nam-triều** *(tiếp theo).*

CHƯƠNG THỨ V

**Xin phép và giả hạn**

Khoản thứ 76. — Quan viên làm việc thiệt ít nữa cũng cho được 2 năm mới được cho số giả 30 ngày cho ăn toàn bổng. Hễ người nào gặp tang cha mẹ hoặc tang vợ cho hạng các giả cũng như thế.

Khoản thứ 77. — Nam quan làm việc hầu được sáu năm mà không gián đoạn khi nào, thời cho nghỉ ba tháng (trừ khứ hồi ngoại) cấp cho ăn nửa bổng trong hạng lý không được triều nữa, trừ khi nào bị đau mà có chứng cớ chắc chắn thời sẽ chiếu theo thứ lệ cho bệnh nặng trong khoản 78 mà thi hành.

Khoản thứ 78. — Quan viên người nào bị bệnh mà có chứng chỉ quan thầy taufe nhà nước chứng nhận cho thời cho cáo ba tháng cấp cho ăn nửa bổng như chưa lành cũng cho triều lại đến ba hạn (mỗi hạng ba tháng) cấp cho ăn bổng từ phần chi nhất (1/4) hạn lý không được quá 1 năm đã quá một năm rồi mà không thể làm việc được như đang lệ sẽ cho làm giấy xin hồi hưu hoặc nhơn bệnh cho về thôi cấp cho nguyên bổng từ một tháng đến năm tháng, nhưng không cấp cho hạ gia cấp.

Khoản thứ 79. — Quan viên hễ người nào nhơn bệnh gian hoặc việc riêng tự nguyện cáo giả 3 năm không ăn bổng cũng cho.

Mãn hạn rồi mà không muốn làm việc lại nữa cho làm đơn hồi hưu hoặc từ chức, kẻ từng thế thời nếu không đơn xin cũng coi như người đã từ chức rồi.

Khoản thứ 80. — Duy lão nào chiếu theo lệ hành chánh mà cáo giả hoặc nhơn bị bệnh mà cáo giả, thời người cáo giả cũng giữ quyền mới được chiếu cấp lộ phí cước phí khứ hồi mà thôi.

CHƯƠNG THỨ VI

**Quan kỷ**

Khoản thứ 81. — Lệ quan viên dịch Nam triều bị trách phạt như sau này:

1. Lúc tinh xét án mà hoãn hồ hoặc không hoàn hồ.

2. Kỳ hạn định không cho tăng trật, hạc lý hoặc số thì đến ba năm.

3. Giáng cấp chiếu theo hàm hiện tại mà thôi bổ.

4. Lấy lệ bắt tội mà thải hồi giáng hàm hoặc không giáng hàm.

5 Cách chức vĩnh bất tự dụng và thâu hồi: sắc phẩm hàm.

Khoản thứ 82. — Ấn quan bị l'ét tích thì do quan Khâm sứ đại thần với viện Cơ mật thương thảo mà định, thuộc quan và viên dịch thời do quan Khâm sứ với bộ sở quan thương thảo mà định.

Khoản thứ 83. — Ấn quan và thuộc quan mà thuộc về các tội lệ khác thời giao cho một bật đồng hồi án phiên nghị; số do quan Khâm sứ đại thần với viện Cơ mật thương công ý hiệp mà thi hành. Hội đồng như sau này:

Một quan chánh tri hạng nhứt hoặc hạng nhì do quan Khâm-sứ cử ra

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

So 35

BẮC-TỐNG

## Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

...*Dương nghiệp* vâng mệnh, bèn hô vui mừng, giao cho người con trưởng là *Dương-diên-lăng* quản lĩnh các quân, còn mình thì cùng *Dương-diên-đức* và *Dương-diên-chiêu* ngày ngày hôm ấy đem quân tự *Biện kinh* thẳng đường tiến sang *Toại-thành*.

Đại-binh của *Dương-nghiệp* kéo đến núi *Xích-cương* hạ trại. Chỗ ấy cách *Toại-thành* không xa bao nhiêu. *Dương nghiệp* đã sai người báo trước cho trong thành hiết. *Lưu-đình hân* nghe tin *Dương-nghiệp* đem quân đến sâm-viện, xiết bao mừng rỡ, liền họp các hàng tướng tá lại để thương nghị.

*Lưu-đình-hân* nói:

— *Dương nghiệp* là một tay hổ-tướng ở đời hãy giờ, quân *Liêu* quyết không thể nào địch nổi. Các tướng nên sửa soạn binh-mã để mà tiếp-ứng.

Bọn *Thát-ngạn-tiên* vâng lệnh, ai nấy đều sửa soạn binh-mã. Lại nói chuyện của con *Dương-nghiệp* đem quân ra chốn binh-nguyên, dàn thành trận thế. Bỗng thấy có toán quân dựng cờ nổi trống, kêu la kéo đến, cát bụi mù mịt phương trời.

*Dương-nghiệp* cưỡi ngựa ra xem thì thấy toán quân ấy có một viên đại-tướng đi đầu, mặt xanh mặt đen, tai to mắt lớn, hình dáng trông rất dữ tợn. Viên đại-tướng ấy là ai? Tức là *Da luật sa đế!*

*Da luật-sa* sắp ngang ngọn giáo giục ngựa tiến đến mà hỏi *Dương-nghiệp* rằng:

— Lại-tướng kia, họ tên là chi? Nên báo trước cho ta hiết.

*Dương-nghiệp* cười mà đáp rằng:

— Đứa nghịch tặc kia, tự nhiên vô cớ dám gây cuộc binh đao, ngày nay ắt chết đến nơi, lại còn muốn hỏi đại-danh ta để chăng!

*Da luật-sa* nghành lại bảo các tướng rằng:

— Nào các tướng! Ai là người dám ra đánh trước?

Nói chưa dứt lời thì có một viên kỵ-tướng là *Lưu-hắc thát* mắn đua thúc ngựa, xông vào chực đánh *Dương-nghiệp*.

Người con thứ năm của *Dương-nghiệp* là *Dương-diên-đức* thấy vậy, vội-vàng thúc ngựa tiến ra, đón đánh *Lưu-hắc-thát*.

Hai bên giao-chiến mới được độ bảy hợp thì *Dương-diên-đức* giả cách thua, quay ngựa bỏ chạy. *Lưu-hắc-thát* đang hăng-hái muốn lập công đầu, tức thì thúc ngựa đuổi theo.

Khi hai ngựa giáp nhau, *Dương-diên-đức* tay cầm lưỡi búa, quay lại bỗ ngay vào giữa mặt *Lưu-hắc-thát*, *Lưu-hắc-thát* tự trên mình ngựa ngã lăn xuống đất mà chết.

Tướng *Liêu* là *Da luật-thắng* thấy vậy, cũng vác đao thúc ngựa, xông đến để đánh báo thù. *Dương-diên-chiêu* giả cách để đánh, *Dương-diên-đức* cũng chạy lại đánh giáp. *Dương-diên-chiêu* đâm được *Da-luật-thắng* chết ngay ở dưới chân ngựa:

*Dương-nghiệp* thấy hai con thắng được quân *Liêu*, cũng vẫy toán hậu-quân xung-đột tiến đánh. *Da-luật-sa* tự biết sức không địch nổi, phải quay ngựa chạy về bản trận.

*Dương-nghiệp* một mình cưỡi ngựa tả xung hữu đột, đi vào trong trận quân *Liêu*, khác nào như vào nơi chỗ không người. Quân *Liêu* rối loạn vỡ [illegible], chết hại không biết bao nhiêu mà kể.

*Lưu-đình-hân* thấy vậy, tự phán tay-mình đem quân tiếp ra. *Da-luật-tá-trần* rút quân chạy về *Ngõa-kiều-quan*. *Lưu-đình-hân* cùng *Dương-nghiệp* hợp quân đuổi đánh, thành ra quân *Liêu* thua to.

Bấy giờ quân *Liêu* chết hại rất nhiều, thi-thể chồng-chất lên nhau, máu chảy thành suối. Quả *Tống* cướp được các xe lương-thực và các đồ khí giới, không biết bao nhiêu mà kể cho cùng.

*Dương-nghiệp* đã được toàn thắng, đóng quân ở phía thành-nam, rồi cùng các tướng thương nghị rằng:

— Bây giờ quân *Liêu* rút về *Ngõa-kiều quan*, ắn là ta nên thừa thế tiến đánh mà trừ cho tiệt nọc.

*Lưu-đình-hân* nói:

— *Da luật-hưu kha* là một viện tướng trí dũng kiêm toàn, nay đã sợ mà trốn xa, quan nguyên soái nên hãy nghỉ quân đóng ở trong thành, rồi sau sẽ tây đo đúng hiến.

*Dương-nghiệp* nói:

— Binh pháp qui phải thừa-tế, khiến người ta không kịp nghĩ mưu-kế, đó là cái đạo quyền-thắng vậy. Các tướng chớ nên ngần ngại, cứ việc tiến binh.

Các tướng vâng lệnh, bèn thì sửa soạn binh mã, dụng cờ nổi trống, tiến sang *Ngõa-kiều-quan*, dàn trận ở phía đông-nam sông *Hắc-thủy*, binh-thế rất thịnh.

*Da-luật-hưu-kha* nghe tin quân *Tống* kéo đến, bèn với *Da-luật-tá-trần* rằng:

— Chu con nhà *Dương-nghiệp* thật là những tay cường-địch. Chúng ta em giết cha tướng của ta, khác nào như người chăm quả đem vậy, không ai có thể chống lại cho nổi. Ngày nay chúng thừa thế đem quân sang đánh *Ngõa-kiều quan* này, ta chỉ nên dùng cách cố thủ, chớ có ra đánh. Đợi khi chúng trong kiệt sức yếu, bấy giờ sẽ đem quân ra đánh thì chỉ đánh một trận là có thể rửa được thù trước vậy.

*Da luật-tá-trần* khen phải, truyền lệnh cho các tướng đều phải đóng cách cố-thủ, không được ra đánh. Khi quân *Tống* đến khiêu-chiến, quân *Liêu* ở trên cửa quan chỉ đóng cách cố thủ; bắn cung và ném các thứ gỗ đá xuống, làm cho quân *Tống* không dám đến gần.

Quân *Tống* tiến đánh đến hơn mười lần mà không thể nào phá vỡ. *Dương-nghiệp* cưỡi ngựa cùng mấy mươi tên kỵ-binh đi ra trước cửa quan để xem ngõm binh-thế.

*Dương-nghiệp* trông thấy một giải xanh xanh ở về phía tả, toàn những cây cỏ, đó là chỗ quân *Liêu* đã chôn lương-thảo; còn một phía bên trong về sông *Hắc-thủy* thì quân *Liêu* đóng đồn ở bên bờ.

*Dương-nghiệp* ngẫm nghĩa một hồi, rồi vào trong trại quân, gọi *Lưu-đình-hân* mà bảo rằng:

— Quân giặc đóng cách cố-thủ là có ý đợi cho ta hết lương rồi sẽ ra đánh, nhưng tôi xem bây giờ đang lúc mùa đông giá lạnh, các loài cây cỏ ở trên cửa quan đều khô-héo hanh-hao, nên ta dùng kế hỏa-công, quyết có thể phá vỡ được cửa quan này vậy.

*Lưu-đình-hân* nói:

— Lời bàn của quan nguyên-soái, thật cũng với tiên-tướng đồng-hợp, nhưng chỉ sợ *Da-luật-hưu-kha* biết trước mà phòng bị chăng.

*Dương-nghiệp* nói:

— Tôi sẽ có kế.

Nói xong, truyền cho quân-sĩ đi kết một người hương-*Hồ* ở đây vào mà hỏi rằng:

— Bên cạnh *Ngõa-kiều-quan* này sâu đường hiểm nào có thể tiến vào được không?

Người hương-lão nói:

— Có một con đường, chỉ người hiểm chỉ đi lọt, còn quân mã không thể nào vào được. Nhưng hiện nay quân *Liêu* đã đóng gỗ đá mà lấp con đường ấy.

(*Còn nữa*).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(*Suite*)

La sœur Simplice rougit légèrement ; c'était un mensonge que la servante lui proposait. D'un autre coté il lui semblait bien que dire la vérité à la malade, ce serait sans doute lui porter un coup terrible et que cela était grave dans l'état où était Fantine. Cette rougeur dura peu La sœur leva sur Fantine son œil calme et triste, et dit :

— Monsieur le maire est parti.

Fantine se redressa et s'assit sur ses talons. Ses yeux étincelèrent. Une joie inouïe rayonna sur cette physionomie douloureuse.

— Parti ! s'écria-t-elle. Il est allé chercher Cosette !

Puis elle tendit ses deux mains vers le ciel et tout son visage devint ineffable. Ses lèvres remuaient ; elle priait à voix basse.

Quand sa prière fut finie — Ma sœur, dit-elle, je veux bien me recoucher, je vais faire tout ce qu'on voudra ; tout à l'heure j'ai été méchante, je vous demande pardon d'avoir parlé si haut, c'est très mal de parler haut, je le sais bien, ma bonne sœur, mais voyez vous, je suis très contente. Le bon Dieu est bon, monsieur Madeleine est bon, figurez-vous qu'il est allé chercher ma petite Cosette à Montfermeil

Elle se recoucha, aida la religieuse à arranger l'oreiller et baisa une petite croix d'argent qu'elle avait au cou et que la sœur Simplice lui avait donnée.

- Mon enfant, dit la sœur, tâchez de reposer maintenant, et ne parlez plus.

Fantine prit dans ses mains moites la main de la sœur, qui souffrait de lui serrer cette sueur.

— Il est parti ce matin pour aller à Paris. Au fait il n'a pas même besoin de passer par Paris. Montfermeil, c'est un peu à gauche en venant. Vous rappelez-vous comme il me disait hier quand je lui parlais de Cosette : *bientôt, bientôt* ? C'est une surprise qu'il veut me faire. Vous savez ? il m'avait fait signer une lettre pour la reprendre aux Thénardier. Ils n'auront rien à dire, pas vrai ? Ils rendront Cosette. Puisqu'ils sont payés Les autorités ne souffriraient pas qu'on garde un enfant quand on est payé. Ma sœur, ne me faites pas signe qu'il ne faut pas que je parle. Je suis extrêmement heureuse, je vais très bien je n'ai plus de mal du tout, je vais revoir Cosette, j'ai même très faim. Il y a près de cinq ans que je ne l'ai vue. Vous ne vous figurez pas, vous, comme cela vous tient, les enfants ! Et puis elle sera si gentille, vous verrez ! Si vous saviez, elle a de si jolis petits doigts roses ! D'abord elle aura de très belles mains. A un an, elle avait des mains ridicules. Ainsi ! — Elle doit être grande à présent. Cela vous a sept ans. C'est une demoiselle. Je l'appelle Cosette, mais elle s'appelle Euphrasie. Tenez, ce matin, je regardais de la poussière qui était sur la cheminée et j'avais bien l'idée comme cela que je reverrais bientôt Cosette. Mon Dieu ! comme on a tort d'être des années sans voir ses enfants ! on devrait bien réfléchir que la vie n'est pas éterne le ! Oh ! comme il est bon d'être parti, monsieur le maire ! C'est vrai ça, qu'il fait bien froid ? avait-il son manteau au moins ? Il sera ici demain, n'est-ce pas ? Ce sera demain fête. Demain matin, ma sœur, vous me ferez penser à mettre mon petit bonnet qui a de la dentelle. Montfermeil, c'est un pays. J'ai fait cette route-là à pied, dans le temps. Il y a eu bien loin pour moi. Mais les diligences vont très vite ! Il sera ici demain avec Cosette Combien y a-t-il d'ici Montfermeil ?

La sœur, qui n'avait aucune idée des distances, répondit : — Oh ! je crois bien qu'il pourra être ici demain.

— Demain ! demain ! dit Fantine, je verrai Cosette demain ! Voyez-vous, bonne sœur du bon Dieu, je ne suis plus malade, je suis folle. Je danserais, si on voulait.

Quelqu'un qui l'eût vue un quart d'heure auparavant n'y eût rien compris Elle était maintenant toute rose, elle parlait d'une voix vive et naturelle, toute sa figure n'était qu'un sourire. Par moments elle riait en se parlant tout bas. Joie de mère, c'est tes presque joie d'enfant.

- Eh bien, reprit la religieuse, vous voilà heureuse, obéissez-moi, ne parlez plus.

Fantine posa sa tête sur l'oreiller et dit à demi voix : — Oui, recouche-toi, sois sage puisque tu vas avoir ton enfant. Elle a raison, sœur Simplice. Tous ceux qui sont ici ont raison.

Et puis, sans bouger, sans remuer la tête, elle se mit à regarder partout avec ses yeux tout grands ouverts et un air joyeux, et elle ne dit plus rien.

La sœur referma ses rideaux, espérant qu'elle s'assoupirait.

Entre sept et huit heures le médecin vint. N'entendant aucun bruit, il crut que Fantine dormait entra doucement et s'approcha du lit sur la pointe du pied. Il entr'ouvrit les rideaux et à la lueur de la veilleuse il vit les grands yeux calmes de Fantine qui le regardaient.

Elle lui dit : - Monsieur, n'est-ce pas on me laissera la coucher à côté de moi dans un petit lit ?

Le médecin crut qu'elle délirait. Elle ajouta :

— Regardez plutôt, il y ajuste la place

(*A suivre*)

# Nhưng kẻ khốn-nạn

Bản-dịch của ông Tương Phố
NHỮNG KẺ KHỐN-NẠN dịch

(*Tiếp theo*)

Bà *xơ* hơi đỏ mặt, vì con bé bảo bà như thế tức là xui bà nói dối. Nhưng bà lại nghĩ, nếu mà nói thật với người đau, thì có thể khiến cho bệnh-tình thêm nặng, và nàng đã đuổi lắm rồi, nói ra có lẽ nguy to. Cho nên cái sắc hồng thoảng qua trên nét mặt bà, chỉ trong giây phút lại phai đi. Bà giương hai con mắt rất phẳng-lặng, mà lại có vẻ rầu-rầu, nhìn *Fantine* mà rằng:

— Ông thị-trưởng đi vắng.

*Fantine* vừa nghe nói ngồi phắt ngay dậy. Hai con mắt sáng-quắc như gương. Cái vẻ mặt đương khổ-thống, tự-dưng hóa nở-nang mãng-rỡ mà reo lên rằng:

— Ông đi vắng! Vậy ra ông đi đón con *Cosette* cho tôi đó rồi!

Rồi nàng giơ hai tay lên trời, cả bộ mặt có vẻ mê-lạc lạ-lùng không sao nói được. Mồi thì mấp-máy; thì ra lầm-nhầm cầu kinh.

Khi nàng đã cầu kinh xong rồi thì nàng nói với bà *xơ* rằng: — Bà ơi! bây-giờ thì tôi xin vâng lời bà, tôi đi nằm yên, ai muốn hầu tôi thế nào bây-giờ tôi cũng xin nghe; lúc-nãy tôi làm như thế thật là không phải, tôi xin bà thứ lỗi cho tôi vì tôi đã nói to. Tôi vẫn biết nói to là hỗn, nhưng bà ơi, tôi sướng lắm. Chúa-Trời thật là nhân-từ, ông *Madeleine* thật là nhân-từ, lại đi đến tận *Montfermeil* mà đón con *Cosette* của tôi về đây với tôi.

Nàng nói như thế rồi nằm xuống, hai tay đỡ bà *xơ* chỉnh lại cái gối cho ngay dưới đầu mình, rồi ôm lấy cái cầu-rút bằng bạc đeo ở cổ, cầu-rút ấy nguyên của bà *xơ* cho. Bà *xơ* nói:

— Con ơi, thôi thế bây-giờ thì con nằm yên, đừng có nói nữa mà nhọc.

*Fantine* giơ hai cái bàn-tay nhỏ-nhại những mồ-hôi mà ôm lấy tay bà *xơ*, bà *xơ* thấy nàng toát mồ-hôi ra nhiều như thế mà thương. Nàng lại nói:

— Thì ra ông đi *Paris* từ sớm nay. Mà chẳng việc gì ông phải đi qua kinh-đô mới được. *Montfermeil*, ở đây mà đi, thì hơi ngả về bên tay-trái kinh-thành. À phải! hôm qua khi ông nói chuyện với tôi về chuyện con *Cosette*, bà còn nhớ đấy nhỉ? Ông bảo rằng: Nó sắp tới, nó sắp tới. Thì ra ông định thình-lình đem nó về cho tôi mừng. Bà biết đấy chứ? Ông có bảo tôi ki một cái thư để bắt ve chồng nhà *Thénardier* phải giao con trả lại cho tôi, nó xem thư ấy rồi, thì không còn nói gì được nữa. Nó phải trả lại con bé. Tiền đã trả nó hết cả rồi. Không trả con tôi thì đã có quan. Phép nào lại có để cho nó lấy tiền rồi mà không trả con. Bà ơi, bà cho tôi nói, bà không phải giơ tay bắt tôi nín nữa. Tôi sướng lắm, tôi mạnh lắm rồi, không đau đâu nữa cả, tôi sắp được thấy con *Cosette*, tôi đói lắm muốn ăn. Gần được năm năm nay tôi không nom thấy nó. Bà ơi, bà không thể biết được cái lòng mẹ thương con nó ra thế nào, bà ạ. Con bé nhà tôi nó ngoan lắm, rồi bà xem! Ngón tay nó đỏ hồng-hồng mà xinh-xinh quá. Lúc nó mới đầy tuổi-tôi, hai cái bàn-tay nó đến là ngộ. Bây-giờ nó lớn rồi. Bẩy tuổi đầu rồi. Đã gọi là có được rồi. Tôi gọi nó là *Cosette*, nhưng thật tên nó là *Euphrasie*. Này bà, sáng hôm nay tôi nhìn bụi ở tủ-kính tôi đã bỏ ra rằng tôi sắp được gặp con *Cosette*. Trời ơi là trời, mẹ con mà xa nhau hàng năm như thế này, thật là không phải! Sao mà tôi lại không biết nghĩ đời người thấm-thoát, phỏng được là bao lâu! Quan thị-trưởng ngài đi bộ cho tôi, thật là ngài tốt bụng quá! Ừ mà thật, trời lạnh lắm nhỉ? Chẳng hay lúc ông đi ông có đem áo khoác đi không? Ngày mai ông về có phải không? Vậy thì ngày mai là ngày vui-mừng. Sáng mai bà nhớ nhắc tôi đội cái mũ trắng có *dăng-ten*, nhé. *Montfermeil* là một chỗ quê-địa. Ngày xưa tôi đã đi bộ đến đó. Xa lắm! Nhưng xe chuyển, họ đi cũng nhanh lắm! Đến mai thì ông đem con *Cosette* về tới đây, từ đây đến *Montfermeil* đường đi bao nhiêu dặm nhỉ?

Bà *xơ* tuy không còn biết xa gần ra thế nào nữa, mà cũng trả lời rằng: — Tôi tưởng đến mai ông về được.

— Ngài mai! ngày mai! ngày mai thì ta được thấy mặt con ta. Bà *xơ* rất hiền của nhà Chúa ơi, bà xem đó, tôi khỏi cả bệnh rồi. Tôi điên đây. Ai muốn tôi múa tôi xin múa cho mà coi.

Giả-sử ai vừa nom thấy nàng một khắc đồng-hồ về trước, mà bây-giờ lại nom thấy, thì không hiểu làm sao cả. Tự-dưng hóa nhuận-sắc hồng-hào cả người ra, tiếng nói thì mạnh-mẽ tự-nhiên, cả cái mặt thành ra một cái nụ cười. Cũng có lúc nàng nói lầm-nhầm cái gì một mình, vừa nói vừa cười. Cái mắng của một người mẹ, gần bằng cái mắng của trẻ-con. Bà *xơ* nói:

— Thôi, thế bây-giờ thỏa-sướng rồi, âu là nghe lời ta, đừng có nói nữa.

*Fantine* đặt đầu xuống gối mà nói nhỏ rằng: — Ừ, mi nằm xuống, mi sắp được thấy con mi thì mi phải ngoan nhé. Bà *xơ Simplice* nói phải đấy. Ở đây ai bảo gì cũng là phải cả.

Rồi thì nàng không cựa-cạy nữa, không nhúc-nhích đầu nữa, cứ giương hai con mắt thô-lố mà nhìn khắp cả, ra dạng vui-vẻ thích-chí lắm, không nói-năng gì nữa.

Bà *xơ* đóng cửa màn giải kín lại, những tưởng để yên như thế, thì rồi nàng thiêm-thiếp dần mà ngủ đi.

Vào quãng bảy tám giờ thì quan thầy-thuốc tới. Không nghe thấy động-dậy gì, ông tưởng rằng nàng ngủ, ông bèn sẽ rón-rén đi vào, hé cửa màn ra, thì nhờ ánh-sáng ngọn đèn để đêm, ông nom thấy hai con mắt thô-lố của *Fantine* điềm-nhiên mà nhìn ông. Nàng nhìn ông thầy-thuốc rồi nói:

— Thưa ông, xin ông cho chúng nó nằm vào một cái giường nhỏ kê cạnh giường tôi này, nhé?

Ông thưởng nàng nói mê. Nàng lại nói:

— Ông sơn, vừa đủ chỗ.

(*Còn nữa*)

*Những bộ tiểu-thuyết đã in thành bốn quyển, mỗi bản chữ Pháp, mỗi bản quốc-văn, bán giá như sau này :*

| | | | |
|---|---|---|---|
| Quyển I | 223 trang, bán. | 0 $ 60 | *Ở xa phải trả thêm tiền cước,* |
| — II | 303 — | 0 45 | *mỗi quyển* . . . . . 0 $ 20 |
| — III và IV | 289 — | 0 35 | Cả bốn quyển gửi làm một |
| — V và VI | 192 — | 0 40 | gói . . . . . 0 60 |

# Tự do diễn đàn

## Cái sống là gì???

Đời người sinh ra rồi sống không bao vạn sầu ngàn ngày là hết. Thoạt mới lọt lòng mẹ ra, đã mang tiếng khóc vì nỗi đắng cay ở đời. Trải qua một cuộc bể dâu, những điều trông thấy mà đau đớn lòng. Ai đã từng lịch-duyệt trong cái thời-kỳ hai mươi thế kỷ vừa qua đây, cũng nên nâng thay cho cái đời của ta. E như Âu, Mỹ, Nhật, khai hóa sau ta, sao giờ lại vẫn minh hơn ta. Có phải người ta tinh ngã trước mình không? Xem như cách tranh-đấu cử chỉ của những nước văn-minh tiến-tiến, thì ta được sóng ở vào một cái trình-độ rất thấp hèn đó. Á-Đông này, giữa cái thế-kỷ hai mươi này là tác-nhân châu lần đất, sau giống chen vai, đương buổi cạnh-tranh kịch-liệt như thế này, ta vừa ngoảnh mặt trông lên, thì thấy cái cảnh tượng văn-minh của thế-giới ngày nay. Có nên rằng mình sờn ở không? Tực rằng: « Hơn một ngày hay một chuyện » Có sao ta sinh trong hoàn-cầu, mà còn ở trong đám mây mù khói đen như thế này.

Á-tăng hầm thọ cũng một khí chung cầu lẽ sống hòa vậy, tinh-thần, trí tuệ cũng như nhau. Người nước ta cũng theo được trình-độ cao thấp của cái nước vậy. Trải qua ba ngàn năm lịch-sử nào gương tỉ-quốc trung-quân, anh-hùng, hào-kiệt, liệt-nữ, chói rỡ trong sử xanh còn ghi chép công-trạng rất là vĩ đại là bực thông-bác ta. Vậy thì cái công-nghiệp của tiền-nhân ta để lại chẳng những nước nhà ta suốt cái đời người, từ lúc tắng rằng cho đến thuở bạc đầu, cũng đã hết lòng với hậu bối làm vậy.

Thế thì cái đời sống ấy thật đáng khen, đáng ngợi, đáng ghi chép để làm gương cho kẻ hậu sinh. Đến bậc giá-trị, các bậc ấy đã cuốt mất rồi mà danh tiếng hãy còn lừng lẫy trong sử xanh kia, muôn đời sáng bài vậy.

Từ khi ta được hấp thụ cái văn hóa Âu-tây đến nay, quốc dân ta cũng có phần chấn-hưng tinh-thần về nhiều công-nghiệp kỹ-nghệ, đã không-trương được nhiều, đó cũng nhờ những tay có nhiệt-thành với nước đi đem cái học-thức mới mẻ, cái nghị-lực kiên-nẫ mà tỉ bài cho nền kinh-tế ở nước ta.

Đó là một sự rất đi những bậc người có nhiệt-tâm nhiệt huyết với xã hội ta vậy. Trừ ra những bậc mãn thế vu-thời thì xã-hội Việt Nam ta còn nhiều người coi cái sống ấy thường, tử bậc tu-mi nam-tử cho chí phụ nữ quần-thoa, ai cũng coi cái sống là một thời-kỳ sinh hoạt của người để lo ăn no mặc đủ, là xong. Về phần hình thức là ăn trắng mặc trơn, về phần tâm-lý thì cũng cuốn sách này, tờ báo nọ, cũng đọc, cũng nghe. Tuổi mà nhơ ai có lo đề chết công đức chi cho xã-hội. Lại có khi làm trò cười cho người ngoại-quốc nữa, đó cái tiếng đời bình-phẩm nữa mai thôm. Cái hạng làm quan thì từ lúc đi học cho đến lúc làm quan là cái có một cái mục-đích được ăn trắng mặc trơn, ngồi lắc cho gác tía, lên xe xuống ngựa, đem cái chức phận danh-giá mình đổi lấy đồng tiền để đổi đặng về những sự ăng xa cực-xỉ. Đến đó là mục-đích tối rồi là mãn-nguyện. Hoặc là vì người học-thì tỏ đỗ, ông chẳng ra ông, thằng chẳng ra thằng, mà cũng cóm-bó-tó, tuýt-xo, giầy vét-tê, tây đầm ban bịt bọc, mất tay chơi lắm mà nặng đeo kinh riêng.

Cái hạng người ấy cũng làm cái bộ thông-thái, mượn cái danh-dự hão-huyền đó để trang-sức trong cõng thân, đặng độ yên quyền oanh, tìm hoa bẻ nhị. Nay ca tân mai từ quan, quanh năm quẩn tháng nặng chì cái cõ người đi chim gió bụi cùng với bọn bồ-nhìn-khung, trên đầu trong bộ, bán phẩm mua sơn đề mà thôi. Còn nhiều hạng hạ-lưu là hạng không có học-thức, đến cũng nghề rỉi cũng mượn cái bộ mũn ăn mặc Âu-trang cái tiếng quan-viên mà xây ra nghề rất bẩn chua lầu trong các đám đông, trên tay tờ báo không khi nào đời chân bỏ mà đọc không được.

Thoạt mới trông cái cảnh-tượng ấy ở choáng-lòng đưới bóng đèn điện những nơi thị thành chốn-nhỏ những hạng người đã kể trên kia, thì ai là chẳng cho nước nhà đã có cái vẻ văn-minh. Cái hiện trạng khai-hóa.

Cái đời sống của cái hạng người ấy đối với xã-hội nước nhà có ích gì không? Đối với quan-niệm về buổi bán-khai này có phần ảnh-hưởng gì trên bức tranh sơn thủy của thy trời đành để cho ai! Ai có quyền xánh vàng thời có đáng khinh bỉ không? Cái hạng người đó là hạng gì, ấy là giống sâu mọt ăn hại cho đời vậy. Uổng thay sống một đời người, cũng rắn mày rắn mặt cho thế gian khinh bỉ. Còn nhiều hạng người sống vinh gửi thác nhờ, cũng ăng mọ bà kia, trong khắp nhà quê kẻ chợ nhiều đủ các cảnh-trạng, ta không kể việc ai mặc ai, sống là sống, chết là chết, mạnh ai nấy hơn. Ít kẻ quan tâm đến sự tiến hóa của nước nhà cả. Xin ai là kẻ có chút nhiệt-tâm nhiệt huyết với nước nhà mau mau mở mắt mà xem, ở vào cái thế kỷ ba mươi này là buổi cạnh-tranh sinh-hoạt, là buổi ai nấy đều đem cái trí não thông minh, cái nghị lực cường quyết mà ra gánh vác cho non sông lo chung cho sự tiến hóa, dân trí nào trình độ nấy. Ai cũng không bỏ qua một phút mà không lo đến việc công ích công lợi. Tay là nói rằng công, song phần công thành thì phần tư ắt thành.

Mong rằng những nhà hàng tâm hằng sẵn, mau mau thấy người mà ngẫm cho ta, cùng nhau lo dìu dắt lấy con em sau này lên con đường tấn hóa. Nếu không lại là thiệt lớp ra học đường, mà trường canh-nông thương-nghiệp, kỹ-nghệ bá công khắp các nơi, dân trong nghề hèm hang cũng cho có, may nhờ ơn trên bảo-hộ dưới ngọn cờ ba sắc, dân trí ta nâng tự đây sắp về sau gặp gỡ cùng nhân họa tốt, bắt cứ nghề gì ở lành khéo là chóng đạt đó. Ta nên góp sức lại cùng nhau người không công giúp của, kẻ không của giúp công lập lên một hội để bảo-trợ những kẻ có thì trí thông minh, vì nỗi gia tình quẫn bách mà đành phải bỏ tay nghề đó, rồi ra một đời chìm ngọc hòa vậy. Xin đừng bao ai là kẻ giầu sang mà man ngại đến cái quyền lợi to của nước nhà mà đóng góp một phần với xã hội để cho kẻ có tài được học tập cho kỹ tinh xảo trong bốn nghề: Sĩ, nông, công, thương. Đến ngày những người ấy đã thành nghề rồi, đã vững tay thực hành được cái tinh xảo của mình mà lấy được đồng tiền thì những người ấy phải trả lại cho hội sáo khoản chi phí về sự học tập của hội lo cho mình từ lúc ấy đến giờ. Như thế hội đã không mất tiền mà lại đào tạo được nhơn tài trong nước nữa. Một ngày kia cái sổ người về dụng trong xã hội việc Nam ta đã bớt đi mà cái số người hữu dụng được tiến mãi nhiều ra, thì có lo chi nước giàu dân mạnh, sự công ích công lợi sẽ hành trường ra trước mắt ta một cái kết quả rất mỹ nùng. Vì lẽ đó mà thấy ra hàng người ấy không nghề rồi nhiều lắm. Thì lậu cũng sinh ra cái tệ. Đối ăn vụng tăng lắm cũng, bế tăng phải biếm, thành ra thất cơ lỡ vận, ca sát mà chịu thua người ta nữa.

Dân ta còn đang phần nhiều là đã ngoại hóa cả. Đã mất tiền mà có khi lại chịu thua sút người bản nữa. Xét ra cho kỹ thì nghề-nghiệp ta chưa cần dùng được mấy. Dương cái cơ hội tiến hóa này, một phái không nên bỏ qua mà không tương tư nhau vì cái công lợi công ích. Hễ công được thì tư lợi, cũng được cái thì tư được ích. Nước ta đương buổi giao thông trực tiếp được với các nước ngoại-quốc. Đường vận tải ngày một thêm rộng. Gặp thời nhờ ơn trên mưa móc. dân ta được gội nhuần giọt mưa quí hóa trong sạch ta nỡ nào mà đành nhẫm mắt làm ngơ mà không lo vẫn xoay vận hội. Nói tóm lại là trước hết muốn chiếm được cái địa-vị một nước văn-minh trên hoàn-cầu này thì về phương diện nào cũng phải do sự học tập khai hóa cho thông khắp cả công dân trong nước, nhiên hậu mới mong hưởng cái tự do hạnh phúc được. Đó tôi nói cái sống là gì? Cái sống là thời kỳ người ta từ lúc sinh cho đến lúc chết phải quan tâm hết sức lo cho xã-hội, đem hết cái năng lực mình ra mà cống hiến cho xã-hội. Vì là mình nhờ xã-hội mà được ăn no mặc đủ, thế mình phải trả ơn cho xã-hội. Trả ơn là sao? nên làm cho cái đời sống của mình có ích lợi cho xã-hội vậy. Người là linh hơn muôn vật, thế loài trâu ngựa là vật vô tri ăn tất cả cỏ đời đời đã nào đáp chút ơn thâm. Vậy phương chi ta là người tại mặt ở đời nay.

Trước hết phải lo học cho thông, làm cho gỏi, rồi thì thu hồi những cái quyền lợi đã bị người ta lấy đồng bào; mà hết sức giúp đỡ nhau. Được vẫn minh sai trước mặt, cường gian tinh khan bên tai. Ta nên làm sao đặng tỏ điểm thêm cho bờ Nam tối Việt nở bắt tinh thần cho sức tương-lai không? Đối với bậc anh hùng, nên trí: nên thế nào

Cảm ơn Võ-thị-Sáu nặng nghĩ thế nào và tán-sĩ trong trị con ác-phụ này ra sao, đã chứng tỏ xử về nầy, rồi bản báo sẽ nói rõ tiếp đuôi gốc ngọn cho chư độc-giả biết. T. L. B.

Chúng tôi có được cái vinh-dự mà nhận những đại ghi chép công trạng của tổ quốc ta đó.

Mong thay!

Quốc-Nguyên T. L. B.

# Việc Nam-kỳ

SAIGON

Một chiếc thu thuyền-chánh bị đắm. Một viên chức sự chết đuối. — Tối thứ bảy (27 Juillet) lối 11 giờ 45 M. Lê-văn Ghẹ đi coi cho tàu Nhựt-bổn Zaiko Maru chở gạo, thì ẩy đụng tại trái nhằm số 31. Bỗ ba đám trước M Ghẹ khỏi ẩy, ẩy một người bạn cùng thế giám. nay tay trong mình chưa được khá, song nghĩ vì anh em tử tế không lẽ ẩy muộn hoài, nên ông mới đi. Ông xuống tàu tuần nhỏ nhưng thường chánh « la Mouette » đã ra tàu gạo. Đến lúc trở về bay là đi nơi khác chi đó, thình lình tàu tuần lấy bị chìm nghỉm, không rõ tại sao.

Khi chìm thì người tài công người làm lẫn người coi máy và M Ghẹ đều bị văng xuống nước hết. Bà người kia kêu la cứu xin, thì trên tàu gạo làm tới thấy cứu cấp được hết cả bọn trong cơn nguy hiểm, chỉ có một mình M. Ghẹ không thấy nổi lên. Trong giấy quyền và sở thương-chánh lo tìm kiếm thì hết mà chưa được.

Nghe rằng chiếc tàu tuần « la Mouette » của sở Thương-chánh đây đã sắt lắm rồi mà lại nhỏ quá, để đạo máy móc cũng hư tệ hết.

Ai nghe tin này cũng rất thương tiếc cho M. Ghẹ mới có 27 tuổi đầu, đường công danh còn dài, mà trời nỡ chôn vài tỉ xuống.

M. Ghẹ nhập bộ Langsa, về sở thương chánh năm 1921, nay đã được phó chủ sự bực ngũ nhứt. Quan trên thấy yêu dùng, anh em đồng nghiệp đều yêu mến. Thương thay.

VĨNH-LONG

Vợ cả chôm vợ lẽ. — Hồm bữa 24 Juillet 1925, hồi gần 7 giờ rưỡi sáng, vừa đi xớt ngang qua đầu chợ trên được vô nhà hầu thì thấy thiên hạ tụ lại coi một người đàn bà đang đứng xỉa xỏa đang bị công tay đánh đá.

Thấy vậy ngừng bước lại gần thì nghe người đàn bà bị công tay đó nói rằng: *Nào có phải chi đao nầy tôi khắc nhượng nó đâu tôi khắc nhượng nó bằng cái đao nhỏ kia, chớ phải đao nầy tôi chém nó chết rồi.* Coi lại thì là vợ cả con phay tên Bòn, tại người đứng vung quanh đó nói: *« Sao chị khắc nhượng người ta vô chém có bị đao mà vào hương quản nói, chị chém đâm hết thảy 13 đoạn »?*

Bỏ qua đâu, tôi chém nó có 5 đao mà thôi. Kẻ đó thấy một người lăng khiến đao áo dài lại đến đi nạp cho quan Biện-lý.

Chừng lăng dắt con đàn bà ấy đi rồi thì tôi hỏi những người mà nấy giờ được nghe câu câu chuyện nầy, thì có một người thuật lại rằng.

Con đàn bà hồi nầy bị công đi tù nó thường hăm là Năm Đen, nó ăn ở với chồng nó có hồn thư; nhưng nó là một con khôn khéo lắm nên hồ chồng nó bèn Cá-nuôi rồi tuổi lên chín bắt-nhình với nhau làm đầu bắt nhỉ, nay ở nơi tàu kẻ nầy, mai thọt về nhà sĩ khắc, mất cấp với lính tập, bữa nọ kéo mấy chú Quảng-đông nghèo; nhơn vậy đã mấy năm nay, lại có một hai bị lính tuần chánh bắt bỏ nhà thường, thì nó nhẫn chồng nó đem hòn-tha lẫn lẫn nơ ra.

Bữa nhơn phen mà chưa đã, nên sanh chuyện thì chi ngã lòng, phải đi kiếm nơi khác được nhờ khi vung yếu, mới đụng Võ-thị-Sáu, người ở làng Phú-hiệp, người nầy chồng hai mươi mấy tuổi, ăn ở chung nhau lấy lâu. Ngày 23 Juillet Võ-thị-Sáu đau mà anh chồng vũng mặt, con áo phụ Năm Đen nầy thế cô cậu lấy chồng nó sao đó, nên lén về, thừa lúc thị-Sáu đau ẹp vế khốc nhượng và chêm nhiều vinh tích vậy đó.

Xem lăng hay trả bắt bỏ lên bắt con áo phụ đó, thì nó chịu ngay bắt những chuyện nó đem làm áo ấy; còn thị Sáu thì chở lên đường đường Vĩnh-long tay chơn gì đâu xại hết, nỗ đụng không được.

Thiệt là một con đàn bà quái ác, đám làm đau đớn để vợ chồng! tay thì bị công mà bộ nó nói năng bi hùng, thường như nó thường chuyện ấy là chuyện thường làm của nó vậy, nên nói cười sợ như thường!

Chưa hết Võ-thị-Sáu nặng nghĩ thế nào và tán-sĩ trong trị con ác-phụ này ra sao, đã chứng tỏ xử về nầy, rồi bản báo sẽ nói rõ tiếp đuôi gốc ngọn cho chư độc-giả biết. T. L. B.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

### Patriotisme

... Tu es l'héritier de tout ce sang versé, de tous ces deuils éprouvés, de toutes ces souffrances subies; tout cela a abouti à la constitution d'une patrie et d'un état de civilisation dont tu jouis; tout cela a rendu sa condition incomparablement meilleure. Pour en être convaincu, tu n'as qu'à examiner sérieusement et de près l'existence de les prédécesseurs à un moment quelconque de l'histoire; tu préféreras sûrement être venu maintenant que jadis. C'est donc bien pour toi, au moins dans l'effet sinon dans l'intention, que tant d'hommes sont morts par l'épée et la lance d'abord, par le fasil et le canon plus tard, pour toi à ton profit que tant de grandes destructions ont eu lieu, que tant de plaines ont été engraissées de cadavres; pour toi que l'incendie, le pillage, le meurtre, qui sont à la guerre son escorte, que la famine et les pestes, qui sont sa dernière suite, ont cent fois promené leurs fléaux au travers des populations. Figure toi, si tu penses, la file interminable des mères et des femmes désolées qui va d'un bout à l'autre de l'histoire; tache d'entendre quelque chose de ce vaste gémissement qui s'élève presque sans interruption ni pause dans tout le cours des siècles passés.

La somme des tristesses, des douleurs morales cet des deuiles s'accroit beaucoup comme celles des douleurs physiques. Des milliers, des millions d'âmes sont ainsi indirectement, presque sans le savoir, des martyrs du patriotisme; d'autres en grand nombre, par leur contenance ferme, consciencieusement résignée et résolue, en sont les héros et les héroïnes; héros obscurs, trop oubliés par l'histoire, moins méritants sans doute, mais aussi dévoués, plus touchants aussi et plus nombreux que ceux du champ de bataille.

C'est pour toi encore que tant d'âmes éminentes, précieuses ont enduré la peine, accepté le martyre tous ses formes diverses, pour te conserver la patrie.

Et cela fait, juge de ta vraie importance, vois-toi tel que tu es, le millionième d'une génération d'hommes qui passe, et qui aya t reçu de ses prédécesseurs un certain nombre de biens, payés par une somme énorme de travaux et de peines, doit remettre ce dépôt aux générations suivantes, tout entier, sinon accru. Mets tes petits intérêts de chaque jour, et l'intérêt même de ton existence, qui te paraît si capital, à côté de ce monceau immense d'intérêts sacrifiés, d'existences violemment tranchés, que te présente l'histoire de tes pères. tu verras combien peu tu dois la compter, l'occasion se présentant. Qu'est-ce que la vie d'un homme, quand on songe à tout de vies écrasées à chaque tour de la roue du temps! Sans doute par son génie ou par son courage mis au service de tous, un homme peut devenir très considérable, peser d'un grand poids, valoir un prix infini; mais en lui-même et vivant pour lui seul, qu'est-ce qu'un individu? Autant vaut dans une forêt immense l'une des feuilles de l'année!

Paul Lacombe

### Lòng ái-quốc

... Người là kẻ kế thừa một cái công-cuộc đã phải tốn hiết bao máu đào, đã bợt biết bao nhân-sinh, đã trải qua biết bao sự đau đớn; bấy nhiêu đã kết thành một cái tổ-quốc và một nền văn-minh mà hiện người đương hưởng-thụ; những cái ấy đã làm cho địa-vị người được sung-sướng bội phần. Nếu người chưa tin, người hãy cứ lấy một đoạn nào trong lịch-sử để ý quan-sát cách sinh-hoạt của tiền nhân thì rõ; bấy giờ chắc sẽ giật mình mà nói rằng: ừ, may mà mình sinh vào thời nay đấy! Chao ôi! như thế, ta có thể nói được rằng, những người trước kia hiến mình cho cường đạo, những người sau này hiến mình cho sông đạo, những người ấy không định như vậy, song cái kết-cục cũng là lợi cho người; như thế ta có thể nói được rằng: chỉ vì người, vì lợi cho người mà đã có biết bao cuộc phá-hoại, biết bao thây người chết ngổn ngang đầy đồng nội, cũng lại chỉ vì người mà bao việc đốt nhà, cướp bóc, giết người, là những cái phụ tùng vào chiến-tranh, mà sự đói khát, dịch-lệ là cái chiến-tranh chi hậu, đã bao phen gieo tai vạ cho dân-gian. Nếu người có thể tưởng tượng ra được, người cứ hãy tưởng tượng ra biết bao nhiêu đời, biết bao là mẹ mất con, vợ mất chồng, hãy cố lắng nghe lấy một vài điều trong cái mớ tiếng rền rĩ từ đời nọ suốt đời kia, không bao giờ ngớt lấy mà xem.

Cái mớ buồn rầu, đau xót thết thác mỗi ngày một nhiều thêm, cũng như những sự đau đớn về thể-chất vậy. Hàng nghìn, hàng vạn người hi-sinh vì lòng ái-quốc một cách gián tiếp mà không biết; hàng nghìn hàng vạn người khác một tấm lòng cương nghị, chỉ đành xót nắm đau nằm, tuy lịch-sử không biết đến, song cũng tận tâm hết cả lòng mà lại đáng cảm động hơn, mà cái số lại nhiều hơn là kẻ tử-tiết ở chỗ chiến-trường.

Mà cũng lại chỉ vì người mà biết bao nhiêu người tài giỏi, đáng quý, đã chịu nhục nhã, cam-nhận lấy khổ hình để bảo tồn đất nước cho người.

Xét như thế, người thực là nhất thân quan-hệ, là một phần tử của hàng tỉ triệu người trong một thời được hưởng thụ những của quý báu của tiền-nhân để lại là của đã tốn bốt bao công-phu khó-nhọc mới có vậy đến lượt người, người phải trao lại, nếu không được nhiều thêm thì ít cũng phải nguyên vẹn — cho kẻ hậu sinh. Người hãy để cái lợi nhỏ của mỗi ngày, cái lợi của đời người tưởng nghĩ là quan trọng lắm, người hãy để cái đó ra bên cạnh cái đồng nghĩa điều lợi để hi-sinh, những tính-mệnh bị tiêu tán đi kia, để làm nên cái đoạn lịch-sử của tổ tiên người, người sẽ thấy cái thân người nhỏ bé là bao! Nếu có nghĩ đến hiết bao những người chết đi kia, chẳng phải tự hỏ: đối của một người là cái gì? Vẫn biết rằng một người đem cái thân tài và cái đảm lược của mình mà giúp vào việc cho mọi người, thì một người thực là to lắm và đáng giá vô cùng; nhưng nếu chỉ biết có một mình, thì một người là thế nào? Chẳng qua cũng như một tiếu lá ở trong rừng rậm trong vòng một năm! Trần-hồng-Anh

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ HAI VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển..... 0$50

— 2, — ..... 0.45

— 3-4, — ..... 0.45

— 5-6, — ..... 0.45

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.... 0.20

— cả 4 quyển gói làm một. 0.40

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

= năm — nên =

# Tân-Dân-Thuyết

*(Dịch sách Tàu)*

### TIẾT THỨ I

*Lời mở đầu*

Từ khi thế-giới mới có nhân-loại cho đến bây giờ, của nước ở trên địa-cầu này kể hàng nghìn hàng vạn, nhưng hễ những nước ngày nay vẫn còn nghiễm-nhiên chiếm được một cái nhau-sắc ở trong bảo địa-đồ ngũ-đại-châu, phỏng có là bao? Trăm nước chỉ được mười nước mà thôi. Trong mười nước ấy, hễi những nước ngày nay có thể đứng được vững-vàng, có cái thế-lực chuyển-đi thế-giới, sau này có thể chiến-thắng được ở trong cuộc thiên-diễn, phỏng có là bao? Mười nước cai được bốn năm nước mà thôi.

Ôi! cảng nhật-nguyệt ấy, càng sơn-xuyên ấy, càng nhân-vương đầu trên ấy, mà kẻ còn, kẻ mất, kẻ yếu, kẻ mạnh là có làm sao?

Có kẻ bảo rằng: tại địa lợi. Nhưng châu *Á-mỹ-lợi-gia* đời nay vẫn như châu *Á-mỹ-lợi-gia* đời cổ, mà sao dân tộc *Ăng cách-lỉ sách-lân* lại được về-vang; nước *La-mã* đời cổ, mà sao dân-tộc *Lạp-đinh* lại mất danh-tiếng.

Có kẻ bảo rằng: tại anh-hàng. Nhưng nào phải không có *Á lịch-sơn-đại*, mà sao giống người *Mã-cơ-đốn* bây giờ đã thành tro ấn; nào phải không có *Thành-cát-tư hãn*, mà sao giống người *Mông-cổ* bây giờ khó tồn hơi thở.

Than ôi! Cái căn-do ấy, ta đã được biết. Nước hợp đàn mà thành. Nước có dân, cũng như thân người có tứ-chi, ngũ tạng, cân-mạch và huyết-quản vậy. Chưa có bao giờ tứ-chi đã cụt, ngũ tạng đã héo, cân-mạch đã đứt, huyết-quản đã cạn, mà thân người vẫn còn sống thì cũng không có bao giờ dân trong nước nguy-nan, hèn yếu, tan tác, hỗn trọc mà nước còn có thể đứng vững được. Vậy nên muốn cho thân mình được khỏe mạnh trường-cửu thì cái phép vệ sinh không nên không hiểu; mà muốn cho nước mình được an-phú tôn-vinh thì cái đạo tân dân cũng không nên không gắng đến.

### TIẾT THỨ II

*Tân-dân là một việc khẩn-cấp thứ nhất của Trung-quốc ngày nay*

Muốn nói cho rõ tân-dân là một việc khẩn-cấp thứ nhất ngày nay thì cách lập-luận có hai mối:

1· Quan-hệ về nội-trị.

2· Quan-hệ về ngoại-giao.

Tại sao lại bảo là quan-hệ về nội-trị? Thì ôn-bộ bàn việc chính-trị rất nhiều, đông nói thì bảo người này làm hại nước, người kia làm khổ dân, việc nọ là chính phủ thất-sách, cách ấy là quan-lại bỏng chức, như thế là không dám bảo là không phải. Tuy vậy, chính-phủ tự đâu mà thành? Quan lại tự đâu mà ra (1), há không phải là tự dân-gian hay sao! Người này và người kia, há không phải là một phần-tử trong quốc-dân hay sao! Ta bỉ đã lâu rằng: hợp lũ lòn không thể thành được một tay *Lý-Lâu* (một người mắt rất sáng ở đời xưa); hợp lũ điếc không thể thành được một tay *Sư-Khoáng* (một người tai rất tinh ở đời xưa); hợp lũ nhát không thể thành được một tay *Ô. Hoạch* (một người sức rất khỏe ở đời xưa), cho hay quốc dân thế nào, tất chính-phủ và quan-lại cũng như thế, khác nào như người trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, còn trách chi ai!

Hậu hiền-triết bên tây-phương thường nói: Chính-phủ đối với nhân dân, cũng như hàn-thử-biểu đối với không-khí. Hễ khí-hận ở ngoài thế nào thì thấy-ngân trong ống hiện ra như thế, không sai một mảy tóc nào. Cái văn-minh trình-độ của quốc-dân còn thấp, dẫu được minh-quân hiền-tướng cầm quyền quản-trị, nhưng qua đời người ấy thì chính-sự lại hỏng hết. Thí-dụ như trong mùa đông lạnh, đem ống hàn-thử-biểu giáng vào nước nóng, cái độ nó lên vọt, nhưng hễ nước lạnh đi thì lại sụt xuống như cũ; cái văn-minh trình-độ của quốc-dân đã sao, dẫu gặp có bực quân-tử tại-nguyên trong một thời, mà sức dân có thể bổ-cứu và cải-đổi được. Thí-dụ như trong mùa nắng đó, đem ống hàn-thử-biểu đặt vào nước đá, dẫu cái độ nó thình-linh sụt xuống, nhưng chẳng bao lâu mà nước đá tan đi thì cái độ nó lại bình-thường như cũ vậy.

Thế thì nếu có dân mới, lo gì không chế-độ mới, không chính-phủ mới, không quốc-gia mới; nếu không như thế thì dẫu ngày nay đổi một phép, ngày mai đổi một người, chẳng qua xáo sbỏ nọ, học kẻ nọ, theo kẻ kia, ta chưa thấy đổi lợi được việc gì. Ôi! nước ta bàn về tân-pháp đã mấy mươi năm nay mà hiệu-quả không thành là tại cớ sao, chỉ tại cái đạo tân-dân chưa bổ lưu ý đến vậy.

*(Còn nữa)* M.

# Cuộc thi thơ

**Của Hải-ngoại-Quyên sắt-đá**

MMMMLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu ai xem cũng tốc lòng.
Lá, lý nền xưa mùn mối đắp,
Khổng-nhan tượng cũ khói nghê xông.
Gác khuê gió thoảng từng cao ngất,
Bia đá mưa pha nét nhạt không.
Qua đấy chợt nghe hồn quốc gọi,
Bút hoa xin nối một đôi dòng.

MMMMLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-[illegible]
Miếu đó nay vào luống ngẫn ngơ.
Dấu nhận bia Lê cùng gác Lý.
Tên ghi nước Nhị với non Nùng.
Mấy phen tang hải từng thay đổi.
Và lớp cung trường chẳng chuyển rung.
Đạo thánh há riêng người sĩ-nữ.
Nền thơ hoài cảm mượn đề chung.

MMMMLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Trải lý, trăn lê miếu đụng chung.
Bia, gác mặc dầu mưa gió đổi.
Cung trường nào thấy khói hương xông
Đoái trông cửa thánh tình ngao ngán.
Nên mượn làng nho bút vẫy vùng.
Khiến khách qua đây nhìn dấu cũ.
Tấm lòng vì đạo biết bao cùng.

*Dương-danh-Dư*
*Ấp Kim-dương Hải-dương*

MMMMLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Thoạt mới nhìn xem tưởng cõi bồng.
Chót vót lưng giời tòa miếu vũ,
Ôn ào dậy đất tiếng văn-phong.
Non Nùng cây cỏ phô màu thắm.
Nước Nhị dầy vơi đượm vẻ hồng.
Cảnh tượng xinh thay ai khéo đúc,
Càng trông càng lại mãn mê lòng.

*Nguyễn-xuân-Khoa*
*Rue de Hòa-lạc à Sept pagodes*

MMMMLXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Dân bể bao phen miếu vẫn sùng.
Cơ chỉ mở mang triều Lý-đế.
Y-quan rực rỡ đất Hà-đông.
Thạch-bi sừa trước chen đàn hạnh.
Tùng-thụ trường sau rợp bóng hồng.
Lối học đỏ chia hai phái khác.
Dương-đàn vẫn giữ lửa hương chung.

*Phạm-thế-Cửu*
*Thừa-phái Hà-nam*

MMMMLXIII

Nhìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn miếu đời đời vượng khí chung
Thành-quách cổ-đô tuy biến đổi.
Lửa hương cỏ giám vẫn tôn-sùng.
Cung trường còn tạc công Hoàng-lý,
Phong-vũ thêm tươi vẻ Lạc-Hồng.
Xuân lại thu qua kim lại cổ,
Y-quan rực rỡ một trời đông.

*Phan-nguyên-Hành*
*Lý-trưởng làng Thủ-phá Hà-đông*

MMMMLXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu vẫn trang nghiêm đạo vẫn sùng.
Thành thị trải bao mây bụi ám.
Cung trường còn mãi lửa hương xông.
Qui-sơn Nùng lĩnh đủ đôi cảnh,
Nhị-thủy Thô-giang cũng một dòng.
Sự đệ một nhà riêng vũ trụ.
Mặc ai sùng bái mặc ai không.

*Vũ-Khoan Hà-đông*

MMMMLXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Sáng lập khen ai sẵn sẵn lòng.
Cảnh tạc kỳ quan dòng nước Nhị,
Gương treo kim-cổ rỡ non Nùng.
Cung trường càng rõ khí mây tỉnh,
Khuê các như in bóng nguyệt lồng.
Trải mấy tang-thương hương vẫn đượm,
Kinh thành còn dấu ấng nho-phong.

*Nguyễn-văn-Chiu*
*Sergent secrétaire à la Direction du service de Santé Hanoi*

MMMMLXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Bất ngật cung trường bốn mặt thông,
Trần-kiếp chứa hồi Linh chứa tán.
Đường-dân càng cỗ đạo càng sùng.
Thạch bi tàng-thu ngoài hai rãy,
Thầy-giám khuê-lâu giữa một dòng.
Bởi mấy nghìn thu mưa nắng gội.
Vẫn gương nhật-nguyệt vẫn non sông.

MMMMLXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Bao trải tang thương miếu vẫn sùng.
Cơ-chỉ mông mênh nền Lỗ-phán.
Cung trường bát ngát cảnh Qui-mông.
Hai hàng bia tạc hoa Hồng-lạc,
Ba mặt thông reo gió Nhị Nùng.
Hoài-cổ kia ai qua cổ Giám.
Y-quan xin nhận giấu tiên rồng.

*Phạm-nguyên-Thực*
*Chánh hương-hội Thụy-phú Hà-đông*

MMMMLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu ai xem cũng tốc lòng.
Đá tạc một bia y luật tập.
Tường xây chín bậc trạng lương-cung.
Cuộc đời trải đổi bao tang-hải.
Bao thánh còn trơ với Nhị-Nùng.
Trời tất có lòng vì miếu ấy.
Nên đông văn sáng tỏ tây đông.

*Cao-danh-Cường*
*Làng Cổ-nhuế Hà-đông*

MMMMLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải Lý Trần Lê miếu Giám sùng.
Nhật-nguyệt bóng soi in nước Nhị.
Cương thường nêu vững đất non Nùng
Danh thơm khoa giáp bia còn tỏ.
Nếp cũ văn-minh cuốc đổi bông.
Học giới ngày nay tô điểm mới.
Tinh thần nước vẫn biết bao cùng.

*Nguyễn-đình-Tuyên*
*Thư-ký làng Yên-nhân, Bần-yên-nhân*

MMMMLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Tông tích nhà nho nhận cỏ đông.
Phú mỹ tường cao đền chẩn-vũ.
Cương-thường cột dựng đỉnh non Nùng
Trên cung nhật-nguyệt lòng gương sáng
Ngoài cửa xa-thư nức hội đông.
Còn nước còn non còn miếu-vũ.
Quản bao mưa gió chẳng lay dung.

*Phạm-nhật-Tân*

MMMMLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo thống này xem bằng hóa-công.
Nền Lý bia Lê non nước rọ.
Giảng hồ sông Nhị khói mây nồng.
Khơi sâu bể học nguồn sông Tứ.
Mở rộng rừng nho mạch núi Nùng.
Thọa chút phấn son mong mỏi đạo.
Nên hương muôn đội xét soi lòng.

*Nguyễn-thị-Tú*
*Làng Văn-điểm Bắc-ninh*

*(Còn nữa)*

# Đoản-thiên Tiểu-thuyết

### Buổi chiều chơi thuyền

Tiết trời nóng nực khiến cho tôi khó chịu suốt ngày.

Chiều đến mới có chỉnh tề, sáng rủ bạn tôi là Bạch-Vân đi chơi mát.

Hai chúng tôi mặc bước trên con đường đê bát ngát, trò chuyện vui cười, bết chuyện nhân thế thái lại đến thời đời đau bạc. Mảng còn đang cùng nhau rao bàng đàm luận, hay đâu vừng kim ô đã gần xế bóng, chẳng khắp tan không. Trông đi thì mát, ngoảnh lại thì non, nói non bao bọc, cảnh chiều nêm vẳng ngắt như giục lòng người cầm khách, dàn chim xào xác, con khơi con bồng rủ nhau về tổ. Kia ở cạnh sườn núi xanh biếc kia một vài chú tiều phu vai gánh củi đang lom khom đi về phía cỏ nhạt khói mù. Tiếng hát của bọn mục tử đáng xa xa véo von, nghe rất là êm tai khoái chí. Trông cái cảnh tượng sơ sài của tạo hóa phô trương ra trước mắt, tay không có gì là khó nhăng, nhưng nếu chịu khó để con mắt vào mà ngắm, thì tự nhiên thấy một cái phong cảnh thiên nhiên của non sông chung đúc lên tuy không rực rỡ, nhưng rất ngoạn mục.

Chúng tôi còn đang mải phẩm bình phong cảnh, bỗng đâu đã đi đến bước một con sông, với chiếc thuyền đi lại trên mặt nước phẳng lặng như tờ, thật là:

*Buồn trông của bể chiều hôm*
*Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa*

Tôi sông Bạch-Vân ngồi trên tăng đá đang ngắm nghía làn nước trắt, sóa mông mênh bát ngát, hồng xảo cảm sinh tình vỗ vai bạn tôi mà rằng «Này Bạch-vân anh ơi! nhân chiều giới êm ả, mặt nước êm đềm, giá chúng ta thuê chiếc thuyền con bơi chơi một lát có lẽ cũng là một cách tiêu khiển cao nhã đó chăng? Bạn tôi hớn hở cùng tôi xuống thuê thuyền rồi hai chúng tôi tay chèo tay lái, con thuyền nhẹ nhẹ đi trên mặt nước.

Vầng kim ô không nói, bóng chị Hằng đã thấy chói lợi, phản chiếu xuống nước nom tựa như bức gấm thêu hoa, muôn tia ngân hồng lấp sáng lọc nhấp nhô khác nào như trăm nghìn con rắn lội.

Chiếc thuyền nan nho nhỏ, đi trên mặt nước, ngoại giả tiếng sóng vỗ vào mạn thuyền cùng tiếng mái chèo bơi dưới nước thì chỉ nghe thấy mấy chú quốc rên rỉ bên bờ, cùng tiếng ve kêu thảm, để khóc nỉ mà thôi. Làn gió hiu hiu thổi làm cho chúng tôi cùng sướng lạ lùng hình như hụi trần đã đi sạch, thông thượng như được lên chốn thiên cung. Thuyền đang đi bỗng đứng lại hình như có vật gì ngăn cản. Tôi vén áo sờ xuống gầm thuyền xem, bằng ra nhiều mó phải một vật sợi nhèo nhèo, giật mình kinh sợ, gọi Bạch-vân cố hết hức xoay thuyền lại xem, nhờ nó sáng giảng sáng tỏ mới hiết là một cái tổ tôi, bèn bỏ hoàn, các thầy-thủ đò lại vớt được lên mạn thuyền hết sức chữa nhưng không sao lại. Tổ tôi này là ai? Một cô thiếu nữ xuân xanh xấp-xỉ tôi lứa kép hè, không hiết vì cớ gì mà lại liều hoa rất ngọc như vậy. Thật đáng thương thay! Các thầy thử khám trong người hết được một bức thư tuyệt mệnh của cô như sau này:

Thư rằng:

Thưa thầy mẹ.

Cái đầu xin thầy mẹ tha thứ cho đứa con bất hiếu. Khi tờ thư này đến tay thầy mẹ, thì con đã về nơi chín suối rồi! Con cũng hiết thầy mẹ hay được tin con chết, tất hẳn nhiều nỗi đau lòng xót ruột, thương tiếc đứa con bạc mệnh. Sự thế của con thật là bất đắc dĩ, nên con mới phải mượn dòng nước hiếc làm mồ hồng nhan.

Giận thay cho con, sống sinh thành dưỡng dục chưa hề bèo đáp mà đã vội liều hoài thân hoại thể, để mỗi phiền cho thầy mẹ, con thật cam vạn tội.

Nhưng xin thầy mẹ xét lại cho con, cái lỗi đó không phải tại con mà lại chính tại thầy mẹ.

Còn nhớ ơn thầy mẹ theo đòi về công sức nhiều bết nghiêm, xưa con có học cần: « *Liệt nữ bất cánh nhị phu* » cần ấy lắc nào cũng in sâu trong khối óc con. Con nghĩ thân con như hoa đã có [illegible] chết rồi, thầy mẹ há lại không nhớ thầy mẹ đã nhận đã sinh lễ của ông T rồi ư. Có sao bây giờ thầy mẹ thấy nhà người ta sa sút nghèo nàn, lại thay đổi cái trắng, lắt ép con lấy cậu P là con ông huyện.

Con vẫn biết cậu huyện hiện đang làm quan sắp được thăng tri phủ và cậu P làm thám hộ tại tỉnh S thật là giàu sang sung sướng.

Thưa thầy mẹ, con không hiểu vì thầy mẹ tin lời mối lái, hay tham vàng bạc mà nỡ nào thiết nỡ với ông T, lại ép con gả cho người khác. Con thiết tưởng thầy mẹ làm như vậy không những là nhục cho gia phong nhà ta, lại còn mang tiếng xấu với đời nữa.

Con sẽ-đi phải đâm đầu xuống sông tự vẫn, chẳng qua vì ngày nghĩnh hôn sắp tới, nếu con vâng lời thầy mẹ thì lương tâm con không đành và miệng thế mỉa mai.

Lòng sắt đá của con dẫu sông cạn núi tan cũng không khi nào đám bỏ lẽ thường thường mà làm điều thất tiết.

Chẳng thà ngọc vỡ còn hơn ngói lành, xin thầy mẹ soi xét.

Thôi quả kiếp của con có thế, thầy mẹ cũng đừng thương tiếc làm chi.

Đứa con bất hiếu bái thư

Quế Lan.

Chúng tôi xem xong bức thư của cô Quế Lan thấm tấc khen ngợi cái lòng trinh-tiết của cô. Quế-Lan! Quế-Lan thật là cái gương chói lợi cho bọn quần-thoa ngày nay. Thời buổi này là thời buổi « kim tiền » mình lực đồng tiền to tát lắm thay! Chỉ vì đồng tiền mà con bỏ cha, vợ bỏ chồng, anh em bè bạn đâm chém lẫn nhau, hiếu hạnh nào, tình nghĩa nào, máu mủ nào sinh cho kịp đồng tiền.

Thế mà cô Quế-Lan thấy gian sang lại nhẫm mắt bước qua không thèm để đôi cặp mắt xanh vào thế mới đáng qui đáng phục chứ! Quế-Lan thật là một người tiết nữ hiếm có, nhà chồng cô bị sa sút khổ sở, cha mẹ ép gả cho nhà phú-quí, cha làm quan huyện, con làm thám hiện, sung sướng bề bộn, giá vào cái địa vị tiểu-thư (vợ) bây giờ, thì kỳ sẽ nhăn tay, tính nguyện đăng ngay khóa khác, không còn phải do dự chi nữa.

Mà cô Quế-Lan lòng son dạ sắt, dẫn chết nỡ vàng, nàng cũng không khi nào thay lòng đổi dạ làm điều thất tiết (đấy là chẳng chưa nói!).

Chẳng hay cô Quế-Lan các độc giả nghĩ sao?

Hàng người lăng lang đó thế ấy có khác gì loài mèo mả gà đồng không?

Để làm cho mẹ một lời nói ra như đanh đóng cột, huống chi để mất đi sinh-tiết của ông T rồi, nỡ nào mà lại thất ước cho đành?

Chẳng qua vì đồng bạc trắng nó làm cho lương tâm tê đi điệt đi mất cả.

Hỡi các tiểu thư (vợ) hãy nên dương đôi cặp mắt trắng mà xem cái gương chói lợi của cô Quế Lan, cô là cũng là một bài học hay.

Ng: ch. Đ. dit Nho-Lâm.



**ĐỒNG-HỒ**
ĐEO TAY 19 ỐC VÀNG
MÁY mỏ-neo, 15 chân-kính
Một đồ kim cổ chữ Ấn-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá ..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
**A. PERROUD (Nhà xanh)**
*39, Phố Paul Bert, — HANOI*
3011



**Cải-lương Hí-viện**
RẠP HÁT MỚI
*42, Phố Hàng Bạc, Hanoi*
Sắp sửa diễn
Trận cười
« LƯỢNG CẢ BAO DONG »
*(mới soạn xong)*
*Tối thứ năm 5 Août*
diễn
MẢU TỬ ĐỒNG KHOA
Một nàng đi nuôi bạn thay chồng mà chửa, thế mà nàng quyết tri làm nên để rửa sạch tiếng oan.
*Tối thứ sáu 6 Août*
diễn
PHÚC, LỘC TRÙNG PHÙNG
Vì một câu đối mà thành ra phận đẹp duyên ưa.



**NHÀ BÀ-CHUÔNG**
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*
*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :*
**ABLENNOL**
*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*
*Chế toán bằng chất : Santalol chất : Selol và chất : Urosormine*
Giá 1$50 một hộp



**Tại hiệu CHARMEUSE**
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
*(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)*
**CÓ BÁN :**
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn quàng cổ ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi ; — kẹo ; — rượu *Champagne* ; — nước-hoa ; — vòng-hoa, vân vân.
Hiệu « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ.** 3064



**Dépuratif Ribal**
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*
Giá tiền : 1$30
**Pommade Ribal**
*Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
**L. BLANC**
*91, phố Paul-Bert, Hanoi*


không phải quan trên người can khoản để, làm hội trưởng.

Hai ông án quan An-nam phẩm hàm thấp nữa cũng phải ngang phẩm hàm người can khoản, trong hai ông ấy một ông sung làm thư ký.

**Khoản thứ 84.** — Người can khoản bị trách phạt việc gì, ở trước mặt khi hội đồng đòi hỏi phải bảo cho hiện hạch và giao cáo hồ sơ giấy má để cho biết duyên cớ định đoán tội lỗ chắc chắn rõ ràng :

**Khoản thứ 85.** — Các viên dịch can khoản bị trách phạt việc gì, cũng bảo cho khai tỏ duyên cớ sẽ do quan Khâm-sứ đại thần với bộ sở quan hương định.

Khoản thứ 86. — Quan Viên dịch bị can khoản bận cứu sẽ do quan Khâm-sứ đại thần với viện Cơ-mật hoặc bộ sở quan thương định tạm giải hiện chức nhưng không được quá hạn 3 tháng tự ngày can cứu cho đến ngày thành án được sắp cho án toàn bổng sau khi thành án rồi sẽ chiếu theo hiện hàm lập tức bổ chức khác.

**Khoản thứ 87.** — Thể lệ từ trước chiếu với lệ nầy không hiệp đều đình bãi cả.

Ký tên :

| | |
|---|---|
| Pasquier | Nguyễn-hữu-Bài |
| Võ-Liêm | Bế-đắc-Trung |
| Phạm-văn-Thụ | Trần-đình-Bích |
| | Nguyễn-đăng-Tam |

*Nam-triều quan viên dịch tân ngạch đồ biên*

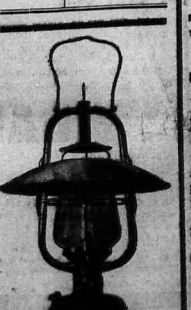
*Văn ban*

| PHẨM TRẬT | CHỨC HÀM | CHỨC CHƯỞNG | TỰ HÀM VÀ VIỆN HÀM |
|---|---|---|---|
| 1-1 | Cần-chánh điện đại-học-sĩ | | |
| » | Văn-minh điện đại-học-sĩ | | |
| » | Võ-hiển điện đại-học-sĩ | | |
| » | Đông-các đại-học-sĩ | | |
| 1-2 | Hiệp-tá đại-học-sĩ | | |
| 2-1 | Thượng-thư | | |
| » | Tổng-đốc | | |
| 2-2 | Tham-tri | | |
| » | Phủ-doãn | Thương-tá cơ-mật (từng nhị phẩm trở lên) | |
| » | Tuần-phủ | Toản-tu sử-quán | Đại-lý tự-khanh |
| 3-1 | Thị-lang | | Thái-thường tự-khanh |
| » | Bố-chánh | Hộ-lý nội-vụ, Tế-tửu, Tham-tá, Cơ-mật (từng tam phẩm trở lên) | Quang-lộc tự-khanh |
| 3-2 | Tá-lý | | Hồng-lô tự-khanh |
| » | Phủ-thừa | Tham-tá nội-các, Tư-nghiệp, Quốc-tử-giám | Thị-độc học-sĩ |
| » | Án-sát | | Quang-lộc tự-thiếu-khanh |
| 4-1 | Quản-đạo | Toản-tu cổ-học | Thị-giảng học-sĩ |
| » | Lang-trung | Viện-sử thái-y | Hồng-lô tự-thiếu-khanh |
| » | Tri-phủ nhất hạng | Biên-tu nhất hạng cổ-học | Thị-độc |
| 4-2 | Viên-ngoại | Phó giám-lâm | Thừa-chỉ |
| » | Tri-phủ nhị hạng | Chưởng-ấn | Thị-giảng |
| 5-1 | Chủ-sự | Biên-tu sử-quán | Hồng-lô tự-thiếu-khanh |
| » | Tri-huyện nhất hạng | Ngự-sử | Thị-độc |
| » | Tri-huyện kinh-huyện | Biên-tu nhị hạng cổ-học | Thừa-chỉ |
| » | Thông-phán | Giám-chánh | Thị-giảng |
| » | Thổ tri-châu nhất hạng | Giám-phó | Trước-tác |
| 5-2 | Tư-vụ | Phó ngự-y | Tu-soạn |
| » | Tri-huyện nhị hạng | Kiểm-quốc-tử-giám | Biên-tu |
| » | Kinh-lịch | Biên-tu tam hạng cổ-học | Kiểm-thảo |
| » | Thổ tri-châu nhị hạng | Ngự-quan-chánh | Kiểm-tích |
| » | Thổ tri-phủ nhị hạng | Tả-viện-phán | Kiểm-bộ |
| 6-1 | Hành-tẩu nhất hạng | Hữu-viện-phán | Cung-phụng |
| » | Hậu-bổ nhất hạng | Kiểm-khán-quốc | Đãi-chiếu |
| » | Thổ tri-châu nhất hạng | Tư-giám | |
| 6-2 | Thừa-phái nhất hạng | Bang-tá thành-phố | |
| » | Thổ tri-huyện nhị hạng | Biên-tu tứ hạng cổ-học | |
| 7-1 | Thừa-phái nhị hạng | Linh-đài-lang | |
| » | Thổ tri-huyện tam hạng | Y-chánh | |
| 7-2 | Thừa-phái tam hạng | Khảo-hiệu sử-quán | |
| » | Thừa-phái tứ hạng | Ngoại-khoa y-chánh | |
| 8-1 | Thừa-phái ngũ hạng | Đẳng-lục sử-quán y-phó | |
| 8-2 | Thừa-phái lục hạng | Ngoại-khoa y-phó | |
| 9-1 | | Thân-chương sử-quán | |
| 9-2 | | | |

*Võ ban*

| PHẨM TRẬT | CHỨC HÀM | | CHỨC HÀM |
|---|---|---|---|
| 1-1 | Trung-quân đô-thống phủ chưởng phủ sự | | |
| » | Tiền-quân đô-thống phủ chưởng phủ sự | | |
| » | Tả-quân đô-thống phủ chưởng phủ sự | | |
| » | Hữu-quân đô-thống phủ chưởng phủ sự | | |
| » | Hậu-quân đô-thống phủ chưởng phủ sự | | |
| 1-2 | Đô-thống phủ đô-thống | | |
| » | Thống-chế | | |
| 2-1 | Đề-đốc | | |
| » | Chưởng-vệ | | |
| 2-2 | Phó đề-đốc | Cẩm-binh vệ-úy | Nhất đẳng thị-vệ |
| 3-1 | Chánh lĩnh-binh | Cẩm-binh phó vệ-úy | Hiệp-lãnh thị-vệ |
| 3-2 | Phó lĩnh-binh | Quản-cơ | Nhị đẳng thị-vệ |
| 4-1 | Chánh quản | Phó quản-cơ | Thị-vệ chưởng |
| 4-2 | Phó quản | Cẩm-binh chánh-đội | Tam đẳng thị-vệ |
| 5-1 | Chánh đội | Tinh-binh chánh-đội | Tứ đẳng thị-vệ |
| 5-2 | Phó đội | Tinh-binh suất-đội | Ngũ đẳng thị-vệ |
| 6-1 | Lệ-mục phủ | Cẩm-binh chánh đội-trưởng | |
| 6-2 | Lệ-mục huyện | Cẩm-binh đội-trưởng | |
| 7-1 | Lệ-mục châu hoặc đoàn | Tinh-binh đội-trưởng | |
| 7-2 | | Chánh bát phẩm đội-trưởng | |
| 8-1 | Linh | Tùng bát phẩm đội-trưởng | |
| 8-2 | | Chánh cửu phẩm đội-trưởng | |
| 9-1 | | Tùng cửu phẩm đội-trưởng | |
| 9-2 | | | |


**Đèn Manchons sáng hơn đèn trời**
*Rất tiện cho các Ngài ở những nơi không có đèn điện, như các quan Phủ, Huyện dùng về việc coi đê, các ông chủ Đồn-điền dùng trong sân đập lúa. Gió không tắt, mưa không mờ. Đèn có 2 hạng : một hạng 40 bougies và một hạng 120 bougies.*
*Ai muốn mua xin viết thư cho hiệu HUONGKY - PHOTO Hanoi mà lấy Catalogue không mất tiền. Đèn sang có ít, mua mau kẻo hết.* 3039

THỪA-THIÊN

Cái gương công-đức. — Một ông kia đi một cái xe ngựa, khi đến nửa đường mỏi khớp cho ngựa ăn, về ý để ngựa nó bèn cứ xe mà chạy. Trời gần tối, đường xa, con ngựa kéo cái xe về chỗ vừa vật mà chạy trước, còn chủ xe vừa vật mà mỏi gần gỡ chạy theo sau. Càng những lo cho con ngựa sa cống sa sẩu, xe lại nặng chất, nhưng lại còn lo một nỗi lỡ nữa là con ngựa ngông-nghênh chạy trốn đường và phải ở tù thì nguy hiểm biết bao.

Ông chủ vừa chạy vừa lo, lúc đã thất vọng và đã kiệt sức rồi, thì thấy ở đàng xa xa kia có cái xe mình đứng một bên đường, liền cố gắng chạy đến xa trông thấy có bề hoàn toàn vô dạng, lúc đến gần thì thấy con ngựa đã nhờ ai lấy giây cột thiệt kỹ vào gốc cây một bên đường.

Vậy không cần đến phải kể sự mừng vui và sự cảm động của ông chủ xe lúc ấy là thế nào, thì độc giả cũng đã biết. Sau hỏi mấy người làm ruộng ở gần đó nói rằng: nhờ có ông tây nào đó đi xe ô-tô đến đó vừa gặp thời dừng xe lại rồi bỏ con ngựa mà cột vào đó.

Lại còn một chuyện nữa có hai cha con người làng Pau-bài về đào đất ở đèo Phước-Tượng vô ý bị hầm sập đè phải người cha chết, và người con bị trọng thương. Trong chỗ rừng rú quanh hiu lấy ai mà trợ cấp bây giờ! Vừa có cái ô-tô đi qua, trong ấy có hai ông tây sự máy bay trông thấy tình cảnh như vậy tài dừng xe lại, không ngại là người bị thương kia mèu mó bẩn thỉu bèn đưa lên ô-tô đưa thẳng ra nhà thương Huế cho vào điều trị, rồi ngày ngày thường đến thăm viếng. Gẫm xem hai chuyện trên đây và thử hỏi đến nhân tâm thế đạo của ta những việc phô-ngoại cứu cấp như vậy có ít hay là nhiều.

Vì thường có nhiều người trông thấy con nguy lúc nạn cứu nhau để sự chẳng dám cứu, mà lại lánh mình cho khỏi giấy dính vào, ấy chẳng phải là chẳng có lòng giúp nhau cứu nhau đâu, nhưng chỉ sợ di lụy đến mình thôi vậy.

**Thăng thưởng.** — Nhân dịp hội đàm quốc tế Juillet vừa rồi, những viên chức của sở Lục xa Trung-kỳ có lập sau này đều được thăng thưởng :

Lên thư-ký thượng hạng hạng ba : M. Nguyễn-văn-Tạo.

Lên thư-ký thượng hạng hạng tư : MM. Tống-văn-Dụng, Tôn Thất-Quán.

Lên thư-ký hạng tư : MM. Nguyễn-văn-Lành, Huỳnh-đắc Du.

Lên thư-ký hạng năm : MM. Tôn-thất-Chương, Phạm-hữu-Quế.


*GƯƠNG SOI các kiểu : chữ-nhật, bau-dục, miếng-chánh, lục-lăng, vân vân... vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.*
*KÍNH vào « PARE-BRISE ». Auto đủ các kiểu.*
*Xin viết thơ cho hiệu :*
**TRỊNH-XUÂN-NGHĨA**, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá. 3058



**NHÀ BÀ-CHUÔNG**
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*
*Bệnh đi rửa, sưng dọ đây, đau đe dây, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*
*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :*
**Elixir Tridigestif**
có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.
Giá mỗi chai : 1$40
Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi



**SÁCH LUẬT**
Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp, có bán tại hiệu sách nhà nước Nam.



**VỆ-SINH BÁO**
*Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96*
VỆ-SINH BÁO là một cơ-quan truyền-bá Vệ-sinh và Y học Thái-tây, có bác-sỹ tây và y-sỹ Việt-Nam giúp việc ;
VỆ-SINH BÁO bàn về mọi cách phòng bệnh và trị bệnh ai cũng nên biết ;
VỆ-SINH BÁO dạy cho mọi cách bảo dưỡng thân-thể cho được tráng-kiện tráng sinh ;
VỆ SINH BÁO xem vừa vui vừa bổ-ích, lại vừa có lợi : nhiều khi các nhà quảng-cáo có biếu độc-giả những vé trừ bao-hiểm đi mua thuốc tây, mua hàng được giảm giá.
VỆ-SINH BÁO đang khuếch-trương cho thật lớn, hiện nay mỗi tháng in ra một vạn ba nghìn tờ, nay mai xuất bản một tháng hai kỳ hoặc mỗi tuần lễ một kỳ.
VỆ SINH BÁO CÒN BIẾU KHÔNG MỘT NĂM NỮA.
Vậy ngài nào muốn nhận được VỆ-SINH BÁO *không phải mất tiền* thì xin cứ biện quý-tính phương-danh và trợ-sở gửi đến bản quan số 59 Rue Paul-Bert Hanoi thì sẽ nhận được báo biếu không trong một năm. 3002



**MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN**
*Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :*
*Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.*
*Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.*
*Giấy nói số 341.*
P. S. Xà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã duyệt tại Tòa, bán-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả. 3051



**SÂN-NHIÊN-ĐÀI**
*Tối thứ năm 5 Août 1926*
QUẢ CHƠI NÊN PHẢI...
*Tối thứ sáu 6 Août 1926*
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN
*Tối thứ bảy 7 Août 1926*
TẠO HÓA LIÊU NHÂN
3006



**NHÀ BÀ-CHUÔNG**
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*
*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :*
**Peptonate de fer MONTES**
*Trước mỗi bữa cơm chính ăng mấy ợp.*



**NHẬN DỊP BẠC CAO**
Không dâu có hàng rẻ bằng
Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mớn hàng sau này : *Giấy pơi tây đủ khổ hạo*, cũng là các thứ *Bao gạo Ngọc Xanh, ngọc Tiền*, bao cổ, cũng là các thứ bao mới. Đều có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ : *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bài Mạc hiệu « EDAC »*. Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Se giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tới 4$35, vậy hãy giá được bao nhiêu tôi xin hiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo chỉ dịp này chính là cơ hoài mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
BÔ-LORG. 93, Rue des Pavillons-Noirs
Hiệt số 93, Phố Hàng Mã-May : Hanoi



**Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty**
*(Rừng Bảo-đài. Rừng Phố-cỏ, Rừng Hạ-cương)*
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI số 150
CỦI, THAN,
*GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.*
*RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*
Có xưởng tại Sáp-cầu, Yên-viên, Bắc-ninh



**LỆ ĐỔI CHỖ Ở**
Xin nhắc ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứng lại thế nào thì báo sẽ theo đến đấy, và giá theo hai hào (0$20) bằng tem sống được) để chữ tiền giấy quán khác.
Để cải không gửi tiền theo thì chỉ gửi cho báo hoặc phải có nhiều hơn.



**Rượu bổ-đào**
**« TONIQUE TONKINOIS »**
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG
Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chứ không nào có mấy tiền mà về những kinh lý, làm trò-cười cho trẻ-con vì người có trí khôn không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nào cũng ngày càng thấy nhiều mới ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được vào chỉ của quốc-vương Đại-nam về đấu-xảo hơn khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã khảo-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ giá, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Bởi vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-thật có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.
**Bảo-chế MONTES**
*54, Phố Tràng-tiền, 54*
**HANOI**
Kẻ sao lục các câu khen trên đây, phải có chữ ký thật của người viết mới có giá trị.

# Nhà-xanh

Buổi văn-minh cải-lương chế-tạo,
Bằng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Nhà-nội số 6 hàng Ngang,
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may,
Mới mượn người cắt ngày giấy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai mươi cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hông chi
Cỡ-dôm cỡ-dọn một khi,
Văn-minh mốt mới cỡ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đẽ thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tôi trông quí chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vận siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

**NAM-THỊNH Tailleur**
*Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)*
kính-cáo 3018

Nhà Bán-đồ « TÂM TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



CÁI BỆNH HUYẾT SUY

Bệnh huyết suy đàn-bà thường mắc phải nhiều lắm. Ấy cũng bởi bệnh huyết suy mà sinh ra bịnh bạo chứng này tật khác làm cho đàn bà con gái cực khổ cả đời.

Vì vậy ít lâu đàn-bà con gái lại phải dùng thuốc làm cho khí-huyết được choang sạch luôn luôn, và bổ dưỡng lấy sức khỏe của mình.

Trong các vị thuốc thật là hiệu nghiệm về bệnh ấy, thì không gì hơn thuốc Pilules-Pink, cách điều chế hợp với khí chất đàn bà lắm. Thuốc Pilules Pink có những công hiệu hiếm có, như là sinh huyết và bổ cân. Vị thuốc ấy, đã không mãnh-liệt quá, mà lại phá-trí bồi-bổ các cơ thể yếu đuối, làm cho vận-động luôn.

Thuốc Pilules-Pink thường dùng để chữa bệnh huyết suy, bệnh xanh-bủng, bệnh yếu-gầu, bệnh lay-nhực bệnh ran-gân, bệnh tinh thần hỗn quyện, nhất là bệnh không ngủ, bệnh liêu-hóa không điều hòa và bệnh ăn không ngon cơm.

Thuốc PILULES PINK hàng thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK POUR LES PERSONNES PÂLES

Thuốc hiệu
# ASPIRINE
DES
## USINES DU RHONE



là thuốc để uống trừ những bịnh : Nóng lạnh, số mũi, rêm mình các chứng rét cỡ Nhức đầu, nhức óc, nhức răng Đau mình, đau mẩy, đau từng khớp xương, Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho cũng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh-trong và thiệt hiệu-nghiệm

*Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng*

## Thuốc bột Saint André

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã liêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường*

## Thuốc bột Saint André

*lại chữa các bệnh như là :*
**Đau tỳ vị, bệnh dạ, bệnh gì cũng, vân vân...**

**Giá bán : 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế
**CHASSAGNE**
*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bạn-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết nơi số tên ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỹ tên vào lắm, hoặc thân quá, không cho đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Tẩy huyết nữa. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt giảy còm, hay ai bịnh huyết kinh ra nào phải, làm cho hay ho ngay.*

Ấy là :
**THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT**
Giá bán 0$ 60

## THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghịp và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghịp mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ làng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3045

# Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

● *Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.* 3007

Các thuốc bột
# SUDOL
*thì tức khắc tuyệt nọc*
RÔM-SẢY

*Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.*

*Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.*

**Một hộp lớn : 0$50**

Bán tại hiệu Bào-chế
**CHASSAGNE**
*Số nhà 59, phố Tràng tiền*
HANOI

# NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.*

*Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :*

**Cachets du Docteur Rascol**

**0$60 một ống sáu cachets**
3035

## Cách chế-tạo tôi-tân của Pháp
## HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về dáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

**« LE JUSTE MILIEU »**
*Xưởng xe ô-tô BOBILLOT*
3010

# COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
**DOCTEUR CASAUX**
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

**THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX**

*Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.*

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Dễ làm không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọi . . . . . 0$ 95

SỘC-QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
3011

VÌ MÙA MƯA
## Sang Lào phải đi lối Đông-hà
**CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI**
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.




LƯỢT VỀ
Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepour ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

*Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.*

*Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.*

*Lối đánh giây thép :* PHAMVANPHI,
*Vinh Đông hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé*
3012

# Hiệu bào-chế J. BLANC
**L. BLANC** kê-nghiệp
*Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*
Giây nói số 89

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HOI :**

**ENO KOLA COCA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

**GRANULÉ HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**
*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phải rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

**GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang.** — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3041

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

| | | |
|---|---|---|
| *Alcool de Menthe « RIQLÈS ».* | *Một lọ :* | 0$55 |
| *Rượu Amer PICON.* | *Một chai :* | 1$30 |
| *Rượu PERNOD Export, Anis supérieur.* | *Một chai :* | 1$35 |
| *Rượu Byrrh « VIOLET ».* | *Một chai :* | 0$90 |
| *Rượu Cognac « OTARD DUPUY » 3 étoiles* | *Một chai :* | 1$90 |
| *Rượu Jus de raisin frais « MOILLARD ».* | *Một chai :* | 0$50 |
| *Rượu Bénédictine D. O. M.* | *Một chai :* | 1$90 |
| *Rượu Chartreuse jaune « GARNIER ».* | *Một chai :* | 2$25 |
| *Rượu Cordial Médoc « JOURDE ».* | *Một chai :* | 1$10 |
| *Rượu Mandarin, apéritif aux Mandarines.* | *Một chai :* | 1$20 |
| *Rượu Guignolet « FOURNIER ».* | *Một chai :* | 1$10 |
| *Rượu Cidre « PERRIER ».* | *Một chai :* | 0$70 |
| *Rượu Cassis « LEJAY LAGOUTTE ».* | *Một chai :* | 1$10 |
| *Rượu Gentiane « SUZE ».* | *Một chai :* | 1$00 |

3005




**BỊNH ĐAU MÁU – MÒN MỎI YẾU MỆT**
**HU' NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC**
**LIỆT MỎI GÂN CỐT**

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất ăn dạ, không muống làm chi hết. Có làm chuyện vì thì càng nàng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, làn lộn hay có chiêm bao thấy điều quái gở. Trí thấp lộn xộn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hễ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hề chi, vì là trong mình mệt mỏi xốn xan yếu nhiệc, nếu nhớ uống thuốc ngọt

# L'ÉLIXIR ZIDAL
của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sức lực hườn sanh đủ cả.
Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hóa sáng lới, biết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyển bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve : 11 fr. 50

Có sách nhỏ chỉ biểu rõ đủ điều, có lời bịnh nhơn và lương. y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr SALLES, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC




3046